TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA – RƯỢU – NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN **SAIGON BEER - ALCOHOL – BEVERAGE CORPORATION**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** **SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM** **Independence - Freedom - Happiness**
Số/No.: 930 /BSG-PQHCD	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 07 năm 2018* *Ho Chi Minh City, July 16th 2018*

CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM
DISCLOSURE OF INFORMATION ON THE STATE SECURITIES COMMISSION'S PORTAL AND HO CHI MINH STOCK EXCHANGE'S PORTAL

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/The State Securities Commission
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/Ho Chi Minh Stock Exchange

- Tên tổ chức: **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN**
  *Organization name: **SAIGON BEER - ALCOHOL – BEVERAGE CORPORATION***
- Mã chứng khoán: SAB
  Security symbol: SAB
- Địa chỉ: 187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Tp. Hồ chí Minh
  Address: 187 Nguyen Chi Thanh, Ward 12, District 5, Ho Chi Minh City
- Số điện thoại: (8428) 38 296 342
  Telephone: (8428) 38 296 342
- Fax: (8428) 38 296 856
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Bùi Anh Vũ
  Submitted by: Mr. Bui Anh Vu
- Chức vụ: Trưởng ban Kế hoạch – Tổng hợp
  Title: Head of Planning Department
- Loại thông tin công bố: Định kỳ ☐ Bất thường ☐ 24h ☐ Theo yêu cầu ☐
  Information disclosure type: Periodic☐ Irregular☐ 24 hours ☐ On demand ☐

Nội dung thông tin công bố/ *Content of Information disclosure:*

- Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 bổ sung lần thứ 2;
The second additional documents for the Annual General Meeting of Shareholders 2018;

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

I declare that all information provided in this statement is true and accurate, and shall be legally responsible for any mispresentation./.

Nơi nhận/*Recipients:*
- Như trên/*As above;*
- Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc/*Chairman and General Director*
- Lưu: Phòng Quan hệ cổ đông/*Save at the IR SABECO*

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN
AUTHORIZED REPRESENTATIVE
TO DISCLOSE INFORMATION

M.S.D.N: 0300583650 - C.T.C.P
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN
QUẬN 5 - T.P. HỒ CHÍ MINH

Bùi Anh Vũ

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 305 /2018/TTr-HĐQT	Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 7 năm 2018

TỜ TRÌNH
V/v: Thay đổi ngành nghề kinh doanh

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông SABECO

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 16/11/2014;

Căn cứ Điều lệ và các quy định của SABECO,

Hội đồng quản trị SABECO kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc thay đổi ngành nghề kinh doanh, cụ thể như sau:

Mã VSIC	Tên ngành, nghề kinh doanh	Hình thức sửa đổi
4632	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: mua bán lương thực, thực phẩm	Điều chỉnh thành: Bán buôn thực phẩm Chi tiết: mua bán lương thực, thực phẩm (trừ gạo, đường mía, đường củ cải)
6820	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất. Chi tiết: Dịch vụ môi giới, định giá, sàn giao dịch, tư vấn, đấu giá, quảng cáo, quản lý bất động sản (trừ tư vấn mang tính pháp lý)	Điều chỉnh thành (bỏ định giá, đấu giá, quảng cáo): Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất. Chi tiết: Dịch vụ môi giới, sàn giao dịch, tư vấn, quản lý bất động sản (trừ tư vấn mang tính pháp lý)
7310	Quảng cáo Chi tiết: Quảng cáo thương mại.	Loại bỏ
7912	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa, quốc tế.	Loại bỏ

Lý do: những ngành nghề nêu trên không phải là những ngành nghề kinh doanh chính của SABECO và trên thực tế, SABECO chưa từng triển khai các hoạt động kinh doanh nêu trên. Việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh nêu trên không ảnh hưởng đến tổ chức và hoạt động kinh doanh của SABECO.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông nghiên cứu, thảo luận và thông qua việc sửa đổi ngành nghề kinh doanh và chỉnh sửa Điều lệ để phản ánh việc sửa đổi ngành nghề kinh doanh.

Trân trọng,

Nơi nhận
- Như trên
- Trưởng Ban kiểm soát
- Lưu: VP. HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Koh Poh Tiong

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN **BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 306 /2018/TTr-HĐQT V/v: Thay đổi cấu trúc quản trị	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 7 năm 2018*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông SABECO

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 16/11/2014;

Căn cứ Điều lệ và các quy định của SABECO,

Hội đồng quản trị SABECO kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc thay đổi cấu quản trị, kiểm soát của SABECO (thay thế Ban kiểm soát bằng Ban Kiểm toán nội bộ).

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông nghiên cứu, thảo luận và thông qua việc thay đổi cấu trúc quản trị và chỉnh sửa Điều lệ để phản ánh việc thay đổi cấu trúc quản trị.

Trân trọng,

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VP. HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0300583659 - C.T.C.P
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN
QUẬN 5 - T.P. HỒ CHÍ MINH

Koh Poh Tiong

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN **BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 307/2018/TTr-HĐQT V/v: Sửa đổi Điều lệ	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 7 năm 2018*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông SABECO

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 16/11/2014;

Căn cứ Điều lệ và các quy định của SABECO,

Hội đồng quản trị SABECO kính trình Đại hội đồng cổ đông dự thảo sửa đổi Điều lệ hiện hành. Nội dung sửa đổi được trình bày tại Tờ trình này liên quan đến ngành nghề kinh doanh và thay đổi mô hình Ban kiểm soát thành Ban kiểm toán nội bộ và các vấn đề khác như đính kèm.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông nghiên cứu, thảo luận và thông qua việc sửa đổi Điều lệ.

Trân trọng,

Nơi nhận
- Như trên
- Lưu: VP. HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN

Koh Poh Tiong

TÓM TẮT THUYẾT MINH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ SABECO

Điều lệ Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn được điều chỉnh những nội dung như sau:

1. **Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh:**

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI	CHÚ GIẢI
Điều 3. Mục tiêu hoạt động của SABECO 1. Lĩnh vực kinh doanh của SABECO: - 7310: Quảng cáo thương mại. - 7912: Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa, quốc tế.	**Điều 3. Mục tiêu hoạt động của SABECO** 1. Lĩnh vực kinh doanh của SABECO*:* • **Loại bỏ một số ngành nghề kinh doanh gồm:** - Mã ngành 7310: Quảng cáo. Chi tiết: quảng cáo thương mại. - Mã ngành 7912: Điều hành tua du lịch. Chi tiết: Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa, quốc tế.	Những ngành nghề nêu trên không phải là những ngành nghề kinh doanh chính của SABECO. Trên thực tế, SABECO cũng chưa từng triển khai các hoạt động kinh doanh nêu trên.
- 4632: Bán buôn thực phẩm. Chi tiết: mua bán lương thực, thực phẩm. - 6820: Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất. Chi tiết: Dịch vụ môi giới, định giá, sàn giao dịch, tư vấn, đấu giá, quảng cáo, quản lý bất động sản (trừ tư vấn mang tính pháp lý).	• **Điều chỉnh một số ngành gồm:** - Mã ngành 4632: Bán buôn thực phẩm. Chi tiết: mua bán lương thực, thực phẩm (trừ gạo, đường mía, đường củ cải). *(Bỏ ngành gạo, đường mía, đường củ cải).* - Mã ngành 6820: Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất. Chi tiết: Dịch vụ môi giới, sàn giao dịch, tư vấn, quản lý bất động sản (trừ tư vấn mang tính pháp lý). *(bỏ định giá, đấu giá, quảng cáo bất động sản).* Các ngành kinh doanh không được điều chỉnh, sẽ được chuẩn hóa theo hệ thống mã ngành kinh tế Việt Nam đối với các	Việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh này sẽ không ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của SABECO

	ngành, nghề kinh doanh chính của SABECO theo Quyết định 10/2007/QĐ-TTg ngày 23/01/2007.	

2. Điều chỉnh cơ cấu tổ chức: thay thế Ban Kiểm soát bằng Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị:

ĐIỀU LỆ SABECO HIỆN HÀNH	ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI	CHÚ GIẢI
Điều 1. Giải thích thuật ngữ … Không có quy định về Ban kiểm toán nội bộ	**Điều 1. Giải thích thuật ngữ** 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau: … n. "Ban Kiểm toán nội bộ" là Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội Đồng Quản Trị như được quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 134 của Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ này;	Bổ sung để hiểu theo điều chỉnh tại Điều 12 Điều lệ này
Điều 12. Cơ cấu quản trị và kiểm soát Cơ cấu quản trị và kiểm soát của SABECO gồm: 1. Đại hội đồng cổ đông; 2. Hội đồng quản trị; 3. Ban kiểm soát; 4. Tổng giám đốc;	**Điều 12. Cơ cấu tổ chức, quản trị** Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị của SABECO bao gồm: 1. Đại hội đồng cổ đông; 2. Hội đồng quản trị; 3. Tổng giám đốc. *Thay thế Ban kiểm soát bằng Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị*	Bỏ "Ban Kiểm soát" áp dụng mô hình theo điểm b khoản 1 điều 134 Luật DN 2014 và điều 11 Điều lệ mẫu theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
Điều 27. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị … **Chưa quy định**	**Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị** … Khoản 3: r. Hội đồng quản trị thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT. Cơ cấu tổ chức, quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm toán nội bộ được quy định tại Điều lệ này, quy chế nội bộ về quản trị công ty của SABECO và các quy định khác có liên quan.	Bổ sung cho phù hợp với điều chỉnh tại Điều 12 nêu trên

Các điều khoản khác	Liên quan đến việc thay thế Ban Kiểm soát bằng Ban Kiểm toán nội bộ, tất cả cụm từ Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên và các điều khoản liên quan trong Điều lệ sẽ được loại bỏ.	
Chưa quy định	**Điều 34. Thành lập và hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ** 1. Các tiêu chuẩn của thành viên Ban Kiểm toán nội bộ - Các thành viên HĐQT độc lập hoặc không điều hành sẽ chiếm đa số trong Ban Kiểm toán nội bộ. - HĐQT sẽ quyết định có ít nhất một thành viên trong Ban Kiểm toán nội bộ có chuyên môn về tài chính, kế toán hoặc kiểm toán (có bằng cấp, chứng chỉ hoặc kinh nghiệm liên quan) và không làm việc cho bộ phận kế toán hoặc tài chính của SABECO. 2. Cơ cấu, thành phần của Ban Kiểm toán nội bộ - Ban Kiểm toán nội bộ có tối thiểu là 3 thành viên, không có quá 1 thành viên điều hành trong Ban Kiểm toán nội bộ. Các thành viên còn lại là thành viên không điều hành. - Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ là thành viên HĐQT độc lập được HĐQT chỉ định. - Thành viên thuộc Ban Kiểm toán nội bộ có thể được phân công phụ trách một hoặc một số lĩnh vực cụ thể và phải chịu trách nhiệm về công việc được giao. Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ phân công công việc cho các thành viên của Ban Kiểm toán nội bộ dựa trên năng lực, kinh nghiệm chuyên môn của mỗi thành viên và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ. - Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ có trách nhiệm lập kế hoạch hoạt động quý, năm; tổ chức thực hiện và giám sát việc thực hiện kế hoạch. 3. Quyền và trách nhiệm của Ban Kiểm toán nội bộ: hoạt động giám sát, kiểm soát các lĩnh vực, công việc liên quan đến: - Báo cáo tài chính; - Hoạt động kiểm toán nội bộ; - Dịch vụ do kiểm toán độc lập cung cấp; - Kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro;	Bổ sung để Ban Kiểm toán nội bộ hoạt động được, thay thế Ban Kiểm soát

	- Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ pháp luật. 4. Cuộc họp của Ban Kiểm toán nội bộ - Ban Kiểm toán nội bộ tiến hành họp hoặc thảo luận định kỳ hàng quý trước cuộc họp quý của HĐQT từ 1 đến 10 ngày để thảo luận và thống nhất các nội dung cần báo cáo HĐQT. Thành phần tối thiểu của một cuộc họp là 2/3 thành viên. - Tùy theo công việc được phân công, thành viên Ban Kiểm toán nội bộ có thể yêu cầu họp riêng với lãnh đạo các đơn vị thuộc ban điều hành. Trong trường hợp này, thành viên đó cần thông báo về kết quả cuộc họp cho Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ để tổng hợp, theo dõi. - Thành viên HĐQT điều hành thuộc Ban Kiểm toán nội bộ (nếu có) không được tham gia ý kiến đánh giá hoặc biểu quyết các vấn đề liên quan đến lĩnh vực điều hành do chính thành viên đó phụ trách. - Ban Kiểm toán nội bộ làm việc theo cơ chế biểu quyết theo đa số. Trường hợp một vấn đề có số biểu quyết ngang nhau thì biểu quyết bên có ý kiến của Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ sẽ là ý kiến quyết định. - Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ có thể triệu tập cuộc họp, trao đổi riêng với từng thành viên trong Ban Kiểm toán nội bộ để thảo luận về các chủ đề riêng biệt. - Tùy theo nội dung, các cuộc họp và thảo luận có thể được thực hiện thông qua các tiếp xúc trực tiếp, hình thức khác. - Tùy theo nhu cầu, Ban Kiểm toán nội bộ có thể mời lãnh đạo đơn vị liên quan thuộc ban điều hành, kiểm toán độc lập tham dự các cuộc họp. - Người phụ trách quản trị công ty hỗ trợ các cuộc họp của Ban Kiểm toán nội bộ: • Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức cuộc họp; • Ghi biên bản cuộc họp. - Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ báo cáo Chủ tịch HĐQT về những nội dung quan trọng của Ban Kiểm toán nội bộ sau khi kết thúc các cuộc họp.	

	Hội đồng quản trị xem xét ban hành quy định chi tiết về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và cách thức hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ.	

3. Thay đổi tỉ lệ cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền thực hiện một số quyền cổ đông nhất định:

ĐIỀU LỆ SABECO HIỆN HÀNH	ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH	CHÚ GIẢI
Điều 13. Quyền của cổ đông 3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có các quyền sau: …	**Điều 13. Quyền của cổ đông** 3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ đủ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có các quyền sau: …	Điều chỉnh từ 5% lên đủ 10%: Phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 114 Luật Doanh Nghiệp 2014.
Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 3. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và	**Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị** 3. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ đủ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ trên 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80%	Sửa đổi cho phù hợp với khoản 3 điều 12 nêu trên (thay thế *từ 5% đến dưới 10%* bằng *từ đủ 10%;* và *từ 10% đến dưới 30%* bằng *từ trên 10% đến dưới 30%*). *Các điều khoản khác có liên quan đến khoản 3 điều 13 cũng được điều chỉnh cho thống nhất.*

từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.	được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.	

4. Bỏ Điều 26.6 cho phù hợp quy định hiện hành:

ĐIỀU LỆ SABECO HIỆN HÀNH **Khoản 6 Điều 26**	**ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH**	**CHÚ GIẢI**
6. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.	Bỏ toàn bộ khoản 6 này.	Vì Luật Doanh nghiệp 2014, Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Thông tư 95/2017/TT-BTC đều không đề cập đến nội dung này.

Các nội dung sửa đổi chi tiết và hoàn thiện, được thể hiện trong Bản Điều lệ chi tiết đính kèm Bảng tóm tắt này.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN

ĐIỀU LỆ

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN
(SABECO)

TP. Hồ Chí Minh, ngày … tháng 7 năm 2018

PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ này của Tổng công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn (dưới đây gọi tắt là "SABECO") là cơ sở pháp lý cho toàn bộ hoạt động của SABECO, một Tổng công ty được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

Điều lệ, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các quyết định của Hội đồng quản trị và các quyết định khác do SABECO ban hành nếu đã được thông qua một cách hợp lệ phù hợp với luật pháp liên quan sẽ là những quy tắc và quy định ràng buộc để tiến hành hoạt động kinh doanh của SABECO.

Điều lệ này được Đại hội đồng cổ đông SABECO thông qua ngày 21 tháng 7 năm 2018 (sau đây gọi là "Điều lệ").

Điều lệ này thay thế: Điều lệ được thông qua bởi các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thành lập Tổng công ty tổ chức vào ngày 07 tháng 4 năm 2008; Điều lệ sửa đổi, bổ sung lần 1 được thông qua bởi các cổ đông bằng Phiếu lấy ý kiến ngày 07 tháng 06 năm 2008 và Điều lệ sửa đổi, bổ sung lần 2 được thông qua bởi các cổ đông bằng Phiếu lấy ý kiến ngày 13 tháng 02 năm 2012; Điều lệ được thông qua bởi Đại hội đồng cổ đông ngày 24 tháng 5 năm 2013; Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26 tháng 01 năm 2016; Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 08 tháng 8 năm 2017.

CHƯƠNG I

ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:

a. Vốn điều lệ công ty cổ phần là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán các loại.

b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 16 tháng 11 năm 2014 và Luật Doanh nghiệp sửa đổi, bổ sung (nếu có).

c. "Ngày thành lập" là ngày Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu.

d. "Tổng công ty" hoặc "SABECO" là Tổng công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn

e. "Người quản lý" là Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Tổng Công ty.

f. "Người điều hành" là Tổng giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Tổng Công ty.

g. “Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành” là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Tổng Công ty.

h. “Thành viên độc lập Hội đồng quản trị” (sau đây gọi là thành viên độc lập) là thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại khoản 2 Điều 151 Luật doanh nghiệp.

i. “Người phụ trách quản trị SABECO” là người có trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Điều 18 Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 hoặc các văn bản thay thế, bổ sung.

j. "Người có liên quan" là bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định tại Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp, khoản 34 điều 6 Luật Chứng khoán.

k. "Cổ đông" là mọi cá nhân hay tổ chức được ghi tên trong Sổ đăng ký cổ đông của SABECO với tư cách là chủ sở hữu cổ phần.

l. "Thời hạn hoạt động" là thời hạn hoạt động của SABECO được quy định tại Điều 2 của Điều lệ này.

m. "Việt Nam” là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

n. “Ban Kiểm toán nội bộ” là Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị như được quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 134 của Luật Doanh Nghiệp và tại Điều lệ này;

2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác sẽ bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế chúng.

3. Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này;

4. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp (nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh) sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

CHƯƠNG II

TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA SABECO

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, đại diện theo pháp luật, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của SABECO

1. Tên Tổng công ty

- Tên tiếng Việt: TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN
- Tên tiếng Anh: SAIGON BEER - ALCOHOL - BEVERAGE CORPORATION

- Tên giao dịch: TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN
- Tên viết tắt: SABECO

2. Biểu tượng thương hiệu của Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn được thể hiện:

a. Thương hiệu Tổng công ty gồm con rồng và chữ SABECO như hình ảnh dưới đây:

SABECO

b. Thương hiệu sản phẩm Bia Sài Gòn gồm chữ Bia viết ở trên, chữ Sài Gòn viết ở dưới theo mẫu chữ in như hình ảnh dưới đây:

BIA SAIGON®

c. Ngoài ra, Biểu tượng còn được biểu trưng bằng các hình ảnh, slogan và các biểu trưng khác.

3. Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn (sau đây gọi tắt là SABECO) được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa Tổng công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn 100% vốn nhà nước, được tổ chức quản lý và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp. Theo đó, SABECO có tư cách pháp nhân kể từ ngày thành lập có trách nhiệm kế thừa các quyền lợi và nghĩa vụ từ Tổng công ty nhà nước và các Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của SABECO trong phạm vi số vốn đã góp vào SABECO.

4. Trụ sở đăng ký của SABECO là:

- Địa chỉ: 187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Điện thoại: (028) 38294081 – 38294083 - 38296342
- Fax: (028) 38296856
- E-mail: sabeco@sabeco.com.vn
- Website: www.sabeco.com.vn

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của SABECO.

6. SABECO có thể thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của SABECO phù hợp với nghị quyết của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

7. Thời hạn hoạt động của SABECO bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.

CHƯƠNG III

MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA SABECO

Điều 3. Mục tiêu hoạt động của SABECO

1. Lĩnh vực kinh doanh của SABECO:

Mã ngành	Nội dung
6820	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới, sàn giao dịch, tư vấn, quản lý bất động sản (trừ tư vấn mang tính pháp lý).
1101	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh Chi tiết: Sản xuất đồ uống (trừ chế biến thực phẩm tươi sống; sản xuất rượu, bia, nước giải khát tại trụ sở chính).
1102	Sản xuất rượu vang Chi tiết: Sản xuất đồ uống (trừ chế biến thực phẩm tươi sống; sản xuất rượu, bia, nước giải khát tại trụ sở chính).
1103	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia Chi tiết: Sản xuất đồ uống (trừ chế biến thực phẩm tươi sống; sản xuất rượu, bia, nước giải khát tại trụ sở chính).
4633	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Mua bán các loại bia, cồn, rượu, nước giải khát
4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: mua bán các loại bao bì, nhãn hiệu cho ngành bia, rượu, nước giải khát và lương thực-thực phẩm
4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: mua bán vật tư, nguyên liệu, thiết bị, phụ tùng có liên quan đến ngành sản xuất bia, rượu, nước giải khát, các loại hương liệu, nước cốt để sản xuất rượu, bia, nước giải khát
4290	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng dân dụng, công nghiệp
3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp

	Chi tiết: Lắp đặt, chế tạo máy móc-thiết bị ngành sản xuất bia-rượu-nước giải khát và công nghiệp thực phẩm (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện, luyện cán cao su tại trụ sở chính).
8559	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo nghề.
7320	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận Chi tiết: Nghiên cứu thị trường.
6619 (Chính)	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán).
5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng, khách sạn (việc cung cấp dịch vụ cần tiến hành song song với đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo hoặc mua lại khách sạn và không kinh doanh khách sạn tại trụ sở chính).
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (chỉ thực hiện theo khoản 3 Điều 11 Luật Kinh doanh bất động sản).
1104	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: sản xuất đồ uống (trừ chế biến thực phẩm tươi sống; sản xuất rượu, bia, nước giải khát tại trụ sở chính).
1079	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: sản xuất, chế biến thực phẩm (trừ chế biến thực phẩm tươi sống)
4632	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Mua bán lương thực, thực phẩm (trừ gạo, đường mía, đường củ cải) (không hoạt động tại trụ sở)
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: sửa chữa, bảo dưỡng máy móc-thiết bị ngành sản xuất bia-rượu-nước giải khát và công nghiệp thực phẩm (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện, luyện cán cao su tại trụ sở chính).

2. Mục tiêu hoạt động của SABECO:

- Phát triển SABECO trở thành Tập đoàn công nghiệp đồ uống hàng đầu của Việt Nam, có vị thế trong khu vực và Quốc tế.

 Phát triển ngành Đồ uống Việt Nam ngang tầm thế giới; đề cao văn hóa ẩm thực của người Việt Nam; nâng cao chất lượng cuộc sống thông qua việc cung cấp các sản phẩm đồ uống chất lượng cao, an toàn và bổ dưỡng; mang lại lợi ích thiết thực cho cổ đông, khách hàng, đối tác, người lao động và xã hội.

 Thỏa mãn và đáp ứng nhu cầu đồ uống theo chuẩn mực an toàn vệ sinh thực phẩm quốc tế: "An toàn vệ sinh thực phẩm và bảo vệ môi trường".

 Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước trên cơ sở minh bạch trong kinh doanh.

 Tham gia tích cực các hoạt động cộng đồng. Đảm bảo phát triển theo hướng hội nhập quốc tế.

Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động

1. SABECO được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của SABECO.

2. SABECO có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

CHƯƠNG IV

VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN

Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần

1. Vốn điều lệ của SABECO là 6.412.811.860.000 đồng (Sáu ngàn bốn trăm mười hai tỷ tám trăm mười một triệu tám trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn).

2. Tổng số vốn điều lệ của SABECO được chia thành 641.281.186 cổ phần (Sáu trăm bốn mươi mốt triệu hai trăm tám mươi mốt ngàn một trăm tám mươi sáu cổ phần) với mệnh giá một cổ phần là 10.000 đồng.

3. SABECO có thể tăng hoặc giảm vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

4. Tất cả các cổ phần của SABECO vào ngày thông qua bản Điều lệ này đều là cổ phần phổ thông, kể cả các cổ phần do Nhà nước nắm giữ. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông được quy định tại khoản 2 Điều 13 của Điều lệ này.

5. SABECO có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

6. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong SABECO, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Việc chào bán cổ phần được thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của SABECO quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp cổ phần được bán qua Sở Giao dịch Chứng khoán theo phương thức đấu giá.

7. SABECO có thể mua cổ phần do chính SABECO đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần phổ thông do SABECO mua lại là cổ phiếu quỹ hoặc cổ phần chưa bán và Hội đồng quản trị có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với quy định của Điều lệ này, Luật Chứng khoán và văn bản hướng dẫn liên quan.

SABECO có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng văn bản và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 6. Chứng nhận cổ phiếu

1. Cổ đông của SABECO được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

2. Chứng nhận cổ phiếu phải có đóng dấu của SABECO và chữ ký của đại diện theo pháp luật của SABECO theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp. Chứng nhận cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

3. Trong thời hạn hai (02) tháng kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của SABECO hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định, kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của SABECO, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho SABECO chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác thì cổ đông được công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải đáp ứng các nội dung quy định tại khoản 3 điều 120 Luật Doanh nghiệp 2014.

Điều 7. Chứng chỉ chứng khoán khác

Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của SABECO (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự), được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của đại diện theo pháp luật của SABECO.

Điều 8. Chuyển nhượng cổ phần

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán.

3. Cổ phần của các cổ đông được mua theo phương án bán cho cổ đông chiến lược không được chuyển nhượng trong vòng 05 năm kể từ ngày mua. Trường hợp đặc biệt cần chuyển nhượng số cổ phần này trước thời hạn thì phải được Hội đồng quản trị SABECO chấp thuận.

Điều 9. Thu hồi cổ phần

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho SABECO.

2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.

3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.

4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán, Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối hoặc giải quyết cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.

5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi sẽ phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm thanh toán cho SABECO tất cả các khoản tiền có liên quan cộng với tiền lãi theo tỷ lệ (không quá lãi suất tiền gởi kỳ hạn tương ứng với thời hạn chậm thanh toán) vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi hoặc có thể miễn giảm thanh toán một phần hoặc toàn bộ số tiền đó.

Thông báo thu hồi sẽ được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.

Điều 10. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông

1. Cổ đông biểu quyết phản đối nghị quyết về việc tổ chức lại SABECO hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ có quyền yêu cầu SABECO mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến SABECO trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.

2. SABECO phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại khoản 1 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp định giá. SABECO giới thiệu ít nhất 03 tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

Điều 11. Mua lại cổ phần theo quyết định của SABECO

SABECO có quyền mua lại không quá 30% tổng số cổ phần phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong 12 tháng. Trường hợp khác, việc mua lại cổ phần do Đại hội đồng cổ đông quyết định;

2. Hội đồng quản trị quyết định giá mua lại cổ phần. Đối với cổ phần phổ thông, giá mua lại không được cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua lại, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này. Đối với cổ phần loại khác, nếu Điều lệ này không quy định hoặc SABECO và cổ đông có liên quan không có thỏa thuận khác thì giá mua lại không được thấp hơn giá thị trường;

3. SABECO có thể mua lại cổ phần của từng cổ đông tương ứng với tỷ lệ cổ phần của họ trong SABECO. Trường hợp này, quyết định mua lại cổ phần của SABECO phải được thông báo bằng phương thức bảo đảm đến được tất cả cổ đông trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày quyết định đó được thông qua. Thông báo phải có tên, địa chỉ trụ sở chính của SABECO, tổng số cổ phần và loại cổ phần được mua lại, giá mua lại hoặc nguyên tắc định giá mua lại, thủ tục và thời hạn thanh toán, thủ tục và thời hạn để cổ đông chào bán cổ phần của họ cho SABECO.

Cổ đông đồng ý bán lại cổ phần phải gửi chào bán cổ phần của mình bằng phương thức bảo đảm đến được SABECO trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày thông báo. Chào bán phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức; số cổ phần sở hữu và số cổ phần chào bán; phương thức thanh toán; chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông. SABECO chỉ mua lại cổ phần được chào bán trong thời hạn nói trên.

CHƯƠNG V

CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ

Điều 12. Cơ cấu quản trị

Cơ cấu quản trị của SABECO gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;

2. Hội đồng quản trị;

3. Tổng giám đốc;

CHƯƠNG VI

CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 13. Quyền của cổ đông

1. Cổ đông là người chủ sở hữu SABECO, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của SABECO trong phạm vi số vốn đã góp vào SABECO.

2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:

a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa;

b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành;

d. Được ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu;

e. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông trong danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;

f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ SABECO, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

g. Trường hợp SABECO giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vốn vào SABECO sau khi SABECO đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông nắm giữ loại cổ phần khác của SABECO theo quy định của pháp luật;

h. Yêu cầu SABECO mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định của Luật Doanh nghiệp;

i. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:

a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị theo quy định tương ứng tại các Khoản 3 Điều 26 của Điều lệ này;

b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Khoản 2 Điều 114 và Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp;

c. Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam;

d. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này.

Điều 14. Nghĩa vụ của cổ đông

Cổ đông có các nghĩa vụ sau:

1. Tuân thủ Điều lệ SABECO và các quy chế của SABECO; chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

2. Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa. Cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông.

3. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.

4. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần.

5. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

6. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh SABECO dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

a. Vi phạm pháp luật;

b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với SABECO.

Điều 15. Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của SABECO. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, Tổng công ty có thể gia hạn với Cơ quan đăng ký kinh doanh, nhưng không quá 06 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

2. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên địa điểm trên lãnh thổ Việt Nam. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ SABECO, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập có thể được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính năm.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của SABECO;

b. Bảng cân đối kế toán năm, các báo cáo sáu (06) tháng hoặc quý hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ;

c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa (1/2) số thành viên quy định trong Điều lệ;

d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 13 của Điều lệ này yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của SABECO, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.

e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ SABECO.

4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 15 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 15của Điều lệ này;

b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 15 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ

đông có yêu cầu quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 13 có quyền thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Tổng công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

Điều 16. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:

a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;

b. Báo cáo tài chính hằng năm;

c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị;

d. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;

e. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:

a. Thông qua các báo cáo tài chính năm, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức năm tài chính;

b. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;

c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;

d. Lựa chọn công ty kiểm toán;

e. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị;

f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;

g. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ SABECO;

h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần;

i. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi SABECO;

j. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) SABECO và chỉ định người thanh lý;

k. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị gây thiệt hại cho SABECO và các cổ đông của SABECO;

l. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản của SABECO có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của SABECO được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;

m. SABECO mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;

n. Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời là Tổng giám đốc, theo quy định của pháp luật;

o. SABECO ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của SABECO được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;

p. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty của SABECO theo đề nghị của Hội đồng quản trị.

q. Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của SABECO;

3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu biểu quyết tại đại hội trong các trường hợp sau đây:

a. Thông qua các hợp đồng quy định tại Điểm o Khoản 2 Điều 16 Điều lệ này khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;

b. Việc mua cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở giao dịch chứng khoán;

4. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 17. Các đại diện được ủy quyền

1. Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo luật pháp có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện.

2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của SABECO và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp;

b. Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;

c. Trong trường hợp khác thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền trước khi vào phòng họp.

3. Trường hợp luật sư thay mặt cho người ủy quyền ký giấy chỉ định đại diện, việc chỉ định đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định đại diện đó được xuất trình cùng với giấy ủy quyền cho luật sư hoặc bản sao hợp lệ của giấy ủy quyền đó (nếu trước đó chưa đăng ký với SABECO).

4. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 17 Điều lệ này, phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi có một trong các trường hợp sau đây:

a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;

c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp SABECO nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 18. Thay đổi các quyền

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

2. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 20 và Điều 22 của Điều lệ này.

3. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của SABECO không bị thay đổi khi SABECO phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

Điều 19. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông, hoặc Đại hội đồng cổ đông được triệu tập theo các trường hợp quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 15 Điều lệ này.

2. Người triệu tập ĐHĐCĐ phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:

a. Lập danh sách cổ đông SABECO có quyền dự họp. Thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ phải được công bố tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;

c. Lập chương trình và nội dung cuộc họp;

d. Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;

e. Dự thảo nghị quyết của ĐHĐCĐ theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên HĐQT;

f. Xác định thời gian và địa điểm họp;

g. Công bố thông tin và gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo danh sách cổ đông có quyền dự họp. Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập không sớm hơn 05 ngày trước ngày gửi giấy mời họp ĐHĐCĐ.

h. Các công việc khác phục vụ cuộc họp

3. Thông báo mời họp ĐHĐCĐ phải bao gồm thông tin về tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của SABECO; thông tin về thời gian họp, địa điểm họp, chương trình họp; các tài liệu, thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận, biểu quyết tại ĐHĐCĐ, dự thảo Nghị quyết của ĐHĐCĐ theo các nội dung họp dự kiến, mẫu giấy ủy quyền dự họp và những yêu cầu khác đối với cổ đông dự họp. Thông báo mời họp ĐHĐCĐ phải được gửi trước ít nhất mười (10) ngày trước ngày họp ĐHĐCĐ (tính từ ngày ....được bỏ vào hòm thư). Thông báo mời họp được gửi cho tất cả các cổ đông SABECO có quyền dự họp và đồng thời đăng trên trang thông tin điện tử của SABECO.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại Khoản 3 Điều 13 của Điều lệ này có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được

làm bằng văn bản và phải được gửi cho SABECO ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến Khoản 4 Điều 19 trong các trường hợp sau:

a. Đề xuất được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đầy đủ thông tin cần thiết, không đúng nội dung;

b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 10% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại Khoản 3 Điều 13 Điều lệ này;

c. Vấn đề đề xuất không thuộc phạm vi thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông bàn bạc và thông qua.

d. Các trường hợp khác.

6. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị dự thảo nghị quyết cho chương trình họp.

7. Trường hợp tất cả cổ đông đại diện 100% số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được ủy quyền tại Đại hội đồng cổ đông, những quyết định được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua đều được coi là hợp lệ kể cả trong trường hợp việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông không theo đúng trình tự và thủ tục hoặc nội dung biểu quyết không có trong chương trình.

Điều 20. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số sổ cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là cổ đông và đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại khoản 3 Điều 19 của Điều lệ này.

Điều 21. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

1. Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, SABECO phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.

2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, SABECO sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu căn cứ đề nghị của Chủ tọa nhưng không vượt quá số người theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, thành viên Hội đồng quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp.

5. Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông.

6. Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có thể hoãn họp đại hội ngay cả trong trường hợp đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội nếu nhận thấy rằng (a) các thành viên tham dự không thể có chỗ ngồi thuận tiện ở địa điểm tổ chức đại hội, (b) hành vi của những người có mặt làm mất trật tự hoặc có khả năng làm mất trật tự của cuộc họp hoặc (c) sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ. Ngoài ra, Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết. Thời gian hoãn tối đa không quá ba (03) ngày kể từ ngày dự định khai mạc đại hội. Đại hội họp lại sẽ chỉ xem xét các công việc lẽ ra đã được giải quyết hợp pháp tại đại hội bị trì hoãn trước đó.

7. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại Khoản 6 Điều 21, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những thành viên tham dự để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc và hiệu lực các biểu quyết tại cuộc họp đó không bị ảnh hưởng.

8. Chủ tọa của đại hội hoặc Thư ký đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

9. Hội đồng quản trị có thể yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà Hội đồng quản trị cho là thích hợp. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nói trên, Hội đồng quản trị sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nói trên tham gia Đại hội.

10. Hội đồng quản trị, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp được Hội đồng quản trị cho là thích hợp để:

a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại địa điểm họp;

c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội.

Hội đồng quản trị có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp nếu Hội đồng quản trị thấy cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

11. Trong trường hợp tại Đại hội đồng cổ đông có áp dụng các biện pháp nói trên, Hội đồng quản trị khi xác định địa điểm đại hội có thể:

a. Thông báo rằng đại hội được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và chủ tọa đại hội sẽ có mặt tại đó ("Địa điểm chính của đại hội");

b. Bố trí, tổ chức để những cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không dự họp được theo Điều khoản này hoặc những người muốn tham gia ở địa điểm khác với Địa điểm chính của đại hội có thể đồng thời tham dự đại hội;

Thông báo về việc tổ chức đại hội không cần nêu chi tiết những biện pháp tổ chức theo Điều khoản này.

12. Trong Điều lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi cổ đông sẽ được coi là tham gia đại hội ở Địa điểm chính của đại hội.

Hàng năm, SABECO phải tổ chức Đại hội đồng cổ đông ít nhất một lần. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Điều 22. Hình thức thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc bằng phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Việc họp Đại hội cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần của các cổ đông có quyền biểu quyết (tham dự họp hoặc bằng phiếu lấy ý kiến) tán thành:

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý SABECO;

d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của SABECO;

e) Tổ chức lại, giải thể SABECO;

f) Thay đổi thời hạn hoạt động của SABECO.

3. Các Nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông (tham dự cuộc họp hoặc bằng phiếu lấy ý kiến) tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này và khoản 8 Điều 23 tại Điều lệ này.

4. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên dự kiến bầu hoặc đủ số thành viên quy định tại Điều lệ SABECO. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 23. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quả trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của SABECO, trừ việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định của pháp luật. Việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như tổ chức Đại hội đồng cổ đông.

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông; Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi chậm nhất mười ngày (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến.

Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến được thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 137 của Luật Doanh nghiệp.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của SABECO;

b. Mục đích lấy ý kiến;

c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

f. Thời hạn phải gửi về SABECO phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của SABECO;

4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.

Phiếu lấy ý kiến gửi về SABECO phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về SABECO sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý SABECO. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh;

b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

e. Các quyết định đã được thông qua;

f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của SABECO và của người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được công bố trên trang thông tin điện tử của SABECO trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của SABECO.

8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện tối thiểu 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 24. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của SABECO trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của SABECO.

Điều 25. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 13 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 148 Luật Doanh nghiệp;

2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

CHƯƠNG VII

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Tiêu chuẩn và điều kiện của Thành viên HĐQT được thực hiện theo quy định tại khoản 1, điều 151 Luật Doanh nghiệp 2014.

Thành viên Hội đồng quản trị SABECO không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty đại chúng khác.

Cơ cấu Thành viên Hội đồng quản trị của SABECO phải đảm bảo tối thiểu có 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập. Tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 2, 3 điều 151 Luật Doanh nghiệp 2014.

Cơ cấu Thành viên Hội đồng quản trị của SABECO phải đảm bảo tối thiểu có 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành.

2. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là bảy (07) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế, trừ thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống.

3. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ đủ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ trên 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới

50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

4. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do SABECO quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị của SABECO. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

5. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

a. Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;

b. Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của SABECO;

c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;

d. Thành viên đó không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu (06) tháng mà không có sự chấp thuận của Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị quyết định chức vụ của người này bị bỏ trống;

e. Thành viên đó bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

6. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

7. Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là người nắm giữ cổ phần của SABECO.

Điều 27. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý SABECO, có toàn quyền nhân danh SABECO để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của SABECO không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng giám đốc và Người quản lý.

3. Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:

a. Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;

b. Quyết định chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển năm (05) năm của SABECO, quyết định danh mục các dự án đầu tư hàng năm trừ những dự án thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông; Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

c. Quyết định cơ cấu tổ chức của SABECO;

d. Quyết định và ban hành các quy chế nội bộ của SABECO, trừ Quy chế nội bộ về quản trị SABECO thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ;

e. Bổ nhiệm và bãi nhiệm các chức danh quản lý SABECO và quyết định mức lương:

 Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều chuyển, khen thưởng, kỷ luật hoặc ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, mức lương đối với: (1) Tổng giám đốc SABECO, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, các chức danh và vị trí trực thuộc HĐQT của SABECO ; (2) Chủ tịch Hội đồng thành viên công ty (hoặc Chủ tịch Công ty), Tổng Giám đốc (Giám đốc) Công ty 100% vốn của SABECO; (3) Cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở doanh nghiệp khác;

 Phê duyệt chủ trương việc phân công lĩnh vực phụ trách đối với các Phó Tổng giám đốc theo đề nghị của Tổng giám đốc.

 Quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đại diện quản lý phần vốn của SABECO theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản trị;

 Thông qua chủ trương để Tổng giám đốc bổ nhiệm, bãi nhiệm, điều chuyển, khen thưởng, kỷ luật hoặc ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, quyết định mức lương đối với Trưởng Ban, Phó Trưởng ban của SABECO, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng Chi nhánh của SABECO theo đề nghị của Tổng giám đốc;

 Thông qua chủ trương việc bổ nhiệm, bãi nhiệm, điều chuyển, khen thưởng, kỷ luật hoặc ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, quyết định mức lương (thù lao) đối với Phó Giám đốc (Phó Tổng giám đốc), Kế toán trưởng, cử người đại diện tham gia quản lý vốn vào doanh nghiệp khác của công ty 100% vốn SABECO theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Công ty. Việc bãi nhiệm nêu trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);

f. Giải quyết các khiếu nại của SABECO đối với chức danh quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của SABECO để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với chức danh quản lý đó;

g. Kiến nghị loại cổ phần có thể phát hành và tổng số cổ phần phát hành theo từng loại;

h. Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;

i. Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;

j. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc;

k. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; tổ chức việc chi trả cổ tức;

l. Đề xuất việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái cơ cấu, tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể hoặc yêu cầu phá sản SABECO;

m. Thông qua các kiến nghị liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư và cơ cấu tổ chức hoạt động theo đề nghị của phụ trách bộ phận quản lý vốn hoặc người đại diện tại các công ty có vốn góp của SABECO trừ các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

n. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 Điều 162 của Luật doanh nghiệp;

o. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;

p. Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;

q. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh.

r. Hội đồng quản trị thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT (Tiểu ban Kiểm toán nội bộ). Cơ cấu tổ chức, quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm toán nội bộ được quy định tại Điều lệ này, quy chế nội bộ về quản trị công ty của SABECO và các quy định khác có liên quan

4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:

a. Thành lập chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện của SABECO;

b. Thành lập các công ty con của SABECO, tiếp nhận doanh nghiệp tự nguyện tham gia làm công ty con, công ty liên kết của SABECO;

c. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của SABECO (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thâu tóm công ty và liên doanh);

d. Chỉ định và bãi nhiệm những người được SABECO ủy nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của SABECO;

e. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của SABECO;

f. Các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch ngân sách kinh doanh đã được phê duyệt hàng năm;

g. Việc mua hoặc bán cổ phần, phần vốn góp tại những công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;

h. Việc định giá các tài sản góp vào SABECO không phải bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của SABECO, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;

i. Việc SABECO mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần;

j. Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của Công ty;

k. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình.

l. SABECO hoặc các chi nhánh của SABECO ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với trị giá nhỏ hơn 20% tổng giá trị tài sản của SABECO và các chi nhánh của SABECO được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.

5. Trừ khi luật pháp và Điều lệ quy định khác, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho nhân viên cấp dưới và các chức danh quản lý đại diện xử lý công việc thay mặt cho SABECO.

6. Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được ủy quyền thay thế) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thỏa thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thỏa thuận được.

7. Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ SABECO, công ty con, công ty liên kết của SABECO và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong báo cáo thường niên của SABECO.

8. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban, bộ phận trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền

công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận, hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

9. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, văn phòng Hội đồng quản trị, hoặc các tiểu ban, bộ phận trực thuộc Hội đồng quản trị.

10. Quy chế nội bộ về quản trị SABECO được Hội đồng quản trị xây dựng, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Quy chế nội bộ về quản trị SABECO không được trái với quy định của pháp luật và Điều lệ SABECO.

11. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan và của ĐHĐCĐ Tổng Công ty.

Điều 28. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị SABECO không kiêm chức Tổng giám đốc của SABECO.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người chịu trách nhiệm chung về mọi công việc của Hội đồng quản trị trước Đại hội đồng cổ đông, có các quyền hạn và nhiệm vụ sau đây:

- Tổ chức nghiên cứu chiến lược phát triển, kế hoạch dài hạn, dự án đầu tư quy mô lớn; phương án đổi mới tổ chức, nhân sự chủ chốt của SABECO để trình Hội đồng quản trị;

- Lập chương trình, xây dựng kế hoạch hoạt động hằng quý và hằng năm của Hội đồng quản trị.

- Phân công cho các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị;

- Chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

- Tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Triệu tập và chủ tọa cuộc họp của Hội đồng quản trị;

- Tổ chức việc thông qua quyết định của Hội đồng quản trị sau khi có biên bản họp hoặc biên bản tổng hợp ý kiến của Hội đồng quản trị;

- Thay mặt Hội đồng quản trị hoặc ủy quyền cho các thành viên khác của Hội đồng quản trị ký các nghị quyết, quyết định, thông báo, đề nghị, yêu cầu, khuyến nghị hoặc các văn bản khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

- Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Tổ chức giám sát và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu chiến lược, kết quả hoạt động của SABECO, quá trình

tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, kết quả quản lý điều hành của Tổng giám đốc SABECO;

- Quyết định và chịu trách nhiệm các công việc do Hội đồng quản trị ủy quyền và được phân cấp;

- Đề nghị Hội đồng quản trị quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều chuyển, khen thưởng, kỷ luật hoặc ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng thuê, mức lương đối với: (1) Tổng giám đốc SABECO, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, các chức danh và vị trí trực thuộc HĐQT của SABECO; (2) Chủ tịch Hội đồng thành viên công ty (hoặc Chủ tịch Công ty), Tổng Giám đốc (Giám đốc) Công ty 100% vốn của SABECO; (3) Cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở doanh nghiệp khác. Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể đề nghị Tổng giám đốc đề xuất việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều chuyển, khen thưởng, kỷ luật hoặc ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, mức lương đối với Trưởng Ban, Giám đốc Chi nhánh của SABECO;

- Cử các cá nhân nắm giữ chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị ra nước ngoài công tác, học tập, giải quyết công việc riêng; tiếp các cá nhân, các đoàn nước ngoài vào Việt Nam làm việc với SABECO;

- Ký kết các văn bản, các hợp đồng kinh tế, dân sự, thỏa thuận nhân danh SABECO và các giao dịch khác của SABECO đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị SABECO;

- Bảo đảm việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo hoạt động của SABECO, báo cáo kiểm toán, báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông;

- Tổ chức công bố, công khai thông tin về SABECO theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, kịp thời, chính xác, trung thực và tính hệ thống của thông tin được công bố;

- Được ủy quyền và chịu trách nhiệm về sự ủy quyền của mình.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm triệu tập và chủ tọa Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đồng thời có những quyền và trách nhiệm khác quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của SABECO, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày.

Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác trong Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng

quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị không làm việc được thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ tạm thời thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số quá bán cho đến khi Chủ tịch Hội đồng quản trị có mặt hoặc có khả năng làm việc.

Điều 29. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

1. Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một (01) thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên này bầu một (01) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.

2. Các cuộc họp thường kỳ

Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị thường kỳ, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất năm (05) ngày trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một (01) lần. Giữa các kỳ họp, Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức lấy ý kiến các thành viên để thông qua các quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Các cuộc họp bất thường

Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của SABECO. Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:

a. Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm (05) Người quản lý;

b. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với SABECO; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 29 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.

5. Trường hợp có yêu cầu của kiểm toán viên độc lập, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình SABECO.

6. Địa điểm họp

Các cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ được tiến hành ở địa chỉ đã đăng ký của SABECO hoặc những địa chỉ khác ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị và được sự nhất trí của Hội đồng quản trị.

7. Thông báo và chương trình họp

Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm (05) ngày trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng và các phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng không thể dự họp.

Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại SABECO.

8. Số thành viên tham dự tối thiểu

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị chỉ được tiến hành và thông qua các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền).

Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Biểu quyết.

a. Trừ quy định tại Điểm b Khoản 9 Điều 29, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ có một phiếu biểu quyết;

b. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của SABECO. Một thành viên Hội đồng sẽ không được tính vào số lượng đại biểu tối thiểu cần thiết có mặt để có thể tổ chức một cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;

c. Theo quy định tại Điểm d Khoản 9 Điều 29 của Điều lệ này, khi có vấn đề phát sinh trong một cuộc họp của Hội đồng quản trị liên quan đến lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị hoặc liên quan đến quyền biểu quyết một thành viên mà những vấn đề đó không được giải quyết bằng việc tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị có liên quan, những vấn đề phát sinh đó được chuyển tới cho chủ tọa cuộc họp quyết định. Phán quyết của chủ tọa liên quan đến vấn đề này có giá trị là quyết định cuối cùng trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ;

d. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Điểm a và điểm b Khoản 4 Điều 36 của Điều lệ này sẽ được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.

10. Công khai lợi ích

Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với SABECO và biết là mình có lợi ích trong đó, có trách nhiệm công khai bản chất, nội dung của quyền lợi đó trong cuộc họp mà Hội đồng quản trị lần đầu tiên xem xét vấn đề ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Trường hợp một thành viên Hội đồng quản trị không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm hợp đồng, giao dịch được ký với Tổng công ty, thành viên Hội đồng quản trị này phải công khai các lợi ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng ḿnh có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng liên quan.

11. Biểu quyết đa số

Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có mặt (trên 50%). Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định.

12. Họp trên điện thoại hoặc các hình thức khác

Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức nghị sự giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;

b. Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.

Việc trao đổi giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác (kể cả việc sử dụng phương tiện này diễn ra vào thời điểm thông qua Điều lệ hay sau này) hoặc là kết hợp tất cả những phương thức này. Theo Điều lệ này, thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là "có mặt" tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà nhóm thành viên Hội đồng quản trị đông nhất tập hợp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy, là địa điểm mà Chủ tọa cuộc họp hiện diện.

Các quyết định được thông qua trong một cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

13. Nghị quyết bằng văn bản

Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp được

triệu tập và tổ chức theo thông lệ. Nghị quyết có thể được thông qua bằng cách sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản nếu mỗi bản sao đó có ít nhất một chữ ký của thành viên.

14. Biên bản họp Hội đồng quản trị

Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và những biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp hoặc Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất một (01) thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp.

15. Các tiểu ban của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị có thể thành lập văn phòng, các tiểu ban, bộ phận trực thuộc và ủy quyền hành động cho các tiểu ban trực thuộc. Thành viên của tiểu ban có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được ủy thác, các tiểu ban phải tuân thủ các quy định mà Hội đồng quản trị đề ra. Các quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các tiểu ban nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của tiểu ban nhưng (a) phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài ít hơn một nửa tổng số thành viên của tiểu ban và (b) nghị quyết của các tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết tại phiên họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.

16. Giá trị pháp lý của hành động

Các hành động thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị sẽ được coi là có giá trị pháp lý kể cả trong trong trường hợp việc bầu, chỉ định thành viên của tiểu ban hoặc Hội đồng quản trị có thể có sai sót.

CHƯƠNG VIII

TỔNG GIÁM ĐỐC, CÁC CHỨC DANH QUẢN LÝ KHÁC VÀ NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ SABECO

Điều 30. Tổ chức bộ máy quản lý điều hành

Hệ thống quản lý của SABECO phải đảm bảo bộ máy quản lý điều hành chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trực thuộc sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị. Bộ máy quản lý điều hành bao gồm Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc phê chuẩn. Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc có thể

đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thực hiện bằng nghị quyết Hội đồng quản trị được thông qua một cách hợp thức.

Điều 31. Các chức danh quản lý

1. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, SABECO được tuyển dụng, sử dụng số lượng và chức danh chức danh quản lý cần thiết và chất lượng phù hợp với cơ cấu và thông lệ quản lý Tổng công ty do Hội đồng quản trị đề xuất vào từng thời điểm. Chức danh quản lý phải có sự mẫn cán cần thiết để các hoạt động và tổ chức của SABECO đạt được các mục tiêu đề ra.

2. Mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng giám đốc sẽ do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những Người quản lý sẽ do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Tổng giám đốc hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị theo phân cấp.

Điều 32. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc thuê một người khác làm Tổng giám đốc; ký hợp đồng trong đó quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản liên quan khác. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên và được nêu trong báo cáo thường niên của SABECO.

2. Tổng giám đốc có nhiệm kỳ là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này.

3. Tổng giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:

a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của SABECO đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày mà không thuộc phạm vi quyết định của Hội đồng quản trị;

c. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của SABECO;

d. Kiến nghị số lượng và các chức danh quản lý mà SABECO cần thuê để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm thực hiện các hoạt động quản lý tốt nhất cũng như các cơ cấu quản lý tốt do Hội đồng quản trị đề xuất, và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của chức danh quản lý;

e. Tổng giám đốc đề xuất, trình Hội đồng quản trị thông qua chủ trương để Tổng Giám đốc ra quyết định bổ nhiệm, bãi nhiệm, điều chuyển, khen thưởng, kỷ luật hoặc ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, quyết định mức lương đối với Trưởng Ban, Phó trưởng ban của SABECO; Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Chi nhánh của SABECO.

f. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong SABECO, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

g. Tuyển dụng, ký kết hợp đồng lao động, quyết định lương và phụ cấp (nếu có) đối với người lao động, chức danh quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;

h. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;

i. Vào ngày cuối cùng của tháng 11 hàng năm, Tổng giám đốc phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm;

j. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

k. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Tổng công ty;

l. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm, hàng quý và hàng tháng của SABECO (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm, hàng quý và hàng tháng của SABECO theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bản cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của SABECO;

m. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của SABECO, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng giám đốc và pháp luật.

4. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Tổng giám đốc khi có từ hai phần ba (2/3) thành viên Hội đồng quản trị trở lên biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng giám đốc) và bổ nhiệm một Tổng giám đốc mới thay thế.

Điều 33. Người phụ trách quản trị Tổng Công ty, Thư ký Tổng công ty

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm ít nhất 01 người làm các nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị công ty. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký Tổng Công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 152 Luật doanh nghiệp.

2. Người phụ trách quản trị công ty phải là người có hiểu biết về pháp luật, không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty.

3. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:

a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa công ty và cổ đông;

b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị;

c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

d) Tham dự các cuộc họp;

e) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp;

f) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị;

g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty;

h) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ SABECO;

i) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ SABECO.

CHƯƠNG IX

BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Điều 34. Thành lập và hoạt động của Ban kiểm toán nội

1. Các tiêu chuẩn của thành viên Ban Kiểm toán nội bộ

- Các thành viên HĐQT độc lập hoặc không điều hành sẽ chiếm đa số trong Ban Kiểm toán nội bộ.

- HĐQT sẽ quyết định có ít nhất một thành viên trong Ban Kiểm toán có chuyên môn về tài chính, kế toán hoặc kiểm toán (có bằng cấp, chứng chỉ hoặc kinh nghiệm liên quan) và không làm việc cho bộ phận kế toán hoặc tài chính của Công ty.

2. Cơ cấu, thành phần của Ban Kiểm toán nội bộ

- Ban Kiểm toán nội bộ có tối thiểu là 3 thành viên, không có quá 1 thành viên điều hành trong Ban Kiểm toán nội bộ. Các thành viên còn lại là thành viên không điều hành.

- Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ là thành viên HĐQT độc lập được HĐQT chỉ định.

- Thành viên thuộc Ban Kiểm toán nội bộ có thể được phân công phụ trách một hoặc một số lĩnh vực cụ thể và phải chịu trách nhiệm về công việc được giao. Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ phân công công việc cho các thành viên của Ban Kiểm toán nội bộ dựa trên năng lực, kinh nghiệm chuyên môn của mỗi thành viên và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ.

- Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ có trách nhiệm lập kế hoạch hoạt động quý, năm; tổ chức thực hiện và giám sát việc thực hiện kế hoạch.

3. Quyền và trách nhiệm của Ban Kiểm toán nội bộ: hoạt động giám sát, kiểm soát các lĩnh vực, công việc liên quan đến:

- Báo cáo tài chính;
- Hoạt động kiểm toán nội bộ;
- Dịch vụ do kiểm toán độc lập cung cấp;
- Kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro;
- Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ pháp luật.

4. Cuộc họp của Ban Kiểm toán nội bộ

- Ban Kiểm toán nội bộ tiến hành họp hoặc thảo luận định kỳ hàng quý trước cuộc họp quý của HĐQT từ 1 đến 10 ngày để thảo luận và thống nhất các nội dung cần báo cáo HĐQT. Thành phần tối thiểu của một cuộc họp là 2/3 thành viên.

- Tùy theo công việc được phân công, thành viên Ban Kiểm toán nội bộ có thể yêu cầu họp riêng với lãnh đạo các đơn vị thuộc Ban điều hành. Trong trường hợp này, thành viên Ban Kiểm toán nội bộ đó cần thông báo về kết quả cuộc họp cho Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ để tổng hợp, theo dõi.

- Thành viên HĐQT điều hành thuộc Ban Kiểm toán nội bộ (nếu có) không tham gia ý kiến đánh giá hoặc biểu quyết các vấn đề liên quan đến lĩnh vực điều hành do chính thành viên đó phụ trách.

- Ban Kiểm toán nội bộ làm việc theo cơ chế biểu quyết theo đa số. Trường hợp một vấn đề có số biểu quyết ngang nhau thì biểu quyết bên có ý kiến của Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ sẽ là ý kiến quyết định.

- Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ có thể triệu tập cuộc họp, trao đổi riêng với từng thành viên trong Tiểu ban để thảo luận về các chủ đề riêng biệt.

- Tùy theo nội dung, các cuộc họp và thảo luận có thể được thực hiện thông qua các tiếp xúc trực tiếp, hình thức khác.

- Tùy theo nhu cầu, Ban Kiểm toán nội bộ có thể mời lãnh đạo đơn vị liên quan thuộc Ban điều hành, kiểm toán độc lập tham dự các cuộc họp.

- Người phụ trách quản trị Công ty hỗ trợ các cuộc họp của Ban Kiểm toán nội bộ:

• Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức cuộc họp;

• Ghi biên bản cuộc họp.

- Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ báo cáo Chủ tịch HĐQT về những nội dung quan trọng của Ban Kiểm toán nội bộ sau khi kết thúc các cuộc họp.

Hội đồng quản trị xem xét ban hành quy định chi tiết về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và cách thức hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ.

CHƯƠNG X

NHIỆM VỤ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CHỨC DANH QUẢN LÝ KHÁC

Điều 35. Trách nhiệm cẩn trọng

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và chức danh quản lý khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực vì lợi ích cao nhất của SABECO và với mức độ cẩn trọng mà một người thận trọng phải có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.

Điều 36. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và chức danh quản lý khác không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho SABECO vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và chức danh quản lý khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của SABECO mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.

3. SABECO không được phép cấp các khoản vay, bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, chức danh quản lý khác và những người có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính, trừ trường hợp các khoản vay hoặc bảo lãnh nêu trên đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

4. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa SABECO với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, chức danh quản lý khác hoặc những người liên quan đến họ hoặc SABECO, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, chức danh quản lý khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:

a. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của chức danh quản lư hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan;

b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của chức danh quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;

c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của SABECO vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc một tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị hay các cổ đông cho phép thực hiện;

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, chức danh quản lý khác và những người có liên quan với các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của SABECO hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan

Điều 37. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Trách nhiệm về thiệt hại. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và chức danh quản lý khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự mẫn cán và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. SABECO bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do SABECO là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý, nhân viên hoặc là đại diện được SABECO ủy quyền hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của SABECO với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý, nhân viên hoặc đại diện theo ủy quyền của SABECO với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích hoặc không chống lại lợi ích cao nhất của SABECO, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo ủy quyền của SABECO, thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý, nhân viên hoặc là đại diện theo ủy quyền của SABECO được SABECO bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ các vụ kiện do SABECO là người khởi kiện) trong các trường hợp sau:

a. Đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích và không mâu thuẫn với lợi ích của Tổng công ty;

b. Tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận đã không thực hiện trách nhiệm của mình.

3. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Tổng công ty có thể mua bảo hiểm cho những người đó để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

Điều 38. Hợp đồng, giao dịch phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận

1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị dưới 20% tổng giá trị tài sản SABECO ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Trong trường hợp này, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải thông báo các thành viên Hội đồng quản trị về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo Hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.

2. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng và giao dịch khác trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này. Trường hợp này, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải thông báo các thành viên Hội đồng quản trị về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo Hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trong trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại sau khi đã trừ số cổ phiếu của cổ đông có liên quan đồng ý.

3. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu và xử lý theo quy định của pháp luật khi được giao kết hoặc thực hiện mà chưa được chấp thuận theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, gây thiệt hại cho công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc có liên quan phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho SABECO các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.

CHƯƠNG XI

QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ SABECO

Điều 39. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập tại Khoản 3 Điều 13 Điều lệ này có quyền trực tiếp hoặc qua người được ủy quyền, gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra danh sách cổ đông, các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của Tổng công ty. Yêu cầu kiểm tra do đại diện được ủy quyền của cổ đông phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và chức danh quản lý khác có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Tổng công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Tổng công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

3. SABECO phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và bất cứ giấy tờ nào khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ này.

4. Điều lệ SABECO phải được công bố trên trang thông tin điện tử của SABECO.

CHƯƠNG XII

CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN

Điều 40. Công nhân viên và công đoàn

Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động thôi việc, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với chức danh quản lý và người lao động cũng như những mối quan hệ của SABECO với các tổ chức công đoàn được công nhận theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của SABECO và quy định pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG XIII

PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Điều 41. Phân phối lợi nhuận

3. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của SABECO.

4. Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của SABECO.

5. SABECO không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

6. Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.

7. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, SABECO phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp SABECO đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, SABECO không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền SABECO chuyển cho cổ đông thụ hưởng. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

8. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.

9. Phân phối lợi nhuận được thực hiện như sau:

Hàng năm, SABECO sẽ phải trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế cụ thể như sau:

- Quỹ đầu tư phát triển;
- Quỹ khen thưởng phúc lợi;
- Quỹ an sinh xã hội;

Tỷ lệ trích lập theo đề nghị của Hội đồng quản trị và do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.

CHƯƠNG XIV

TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN

Điều 42. Tài khoản ngân hàng

1. SABECO mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.

2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, SABECO có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.

3. SABECO tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà SABECO mở tài khoản.

Điều 43. Năm tài chính

Năm tài chính của SABECO bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng một (01) hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 cùng năm. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 ngay sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đó.

Điều 44. Chế độ kế toán

1. Chế độ kế toán SABECO sử dụng là Chế độ Kế toán Việt Nam (VAS) hoặc chế độ kế toán khác được Bộ Tài chính chấp thuận.

2. SABECO lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt. SABECO lưu giữ hồ sơ kế toán theo loại hình của các hoạt động kinh doanh mà SABECO tham gia. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của SABECO.

3. SABECO sử dụng đồng Việt Nam (hoặc ngoại tệ tự do chuyển đổi trong trường hợp được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận) làm đơn vị tiền tệ dùng trong kế toán.

CHƯƠNG XV

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG

Điều 45. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý

1. SABECO phải lập bản báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 48 của Điều lệ này, và trong thời hạn theo qui định của pháp luật kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và cơ quan đăng ký kinh doanh.

2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi và lỗ của SABECO trong năm tài chính và bảng cân đối kế toán phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của SABECO cho đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính.

3. SABECO phải lập và công bố các báo cáo sáu tháng và quý theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và nộp cho cơ quan thuế hữu quan

và cơ quan đăng ký kinh doanh theo các quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán.

4. Các báo cáo tài chính được kiểm toán (bao gồm ý kiến của kiểm toán viên), báo cáo sáu tháng và quý của Tổng công ty phải được công bố trên trang thông tin điện tử của SABECO.

5. Các tổ chức, cá nhân quan tâm đều được quyền kiểm tra hoặc sao chụp bản báo cáo tài chính hàng năm được kiểm toán, báo cáo sáu tháng và quý trong giờ làm việc của SABECO, tại trụ sở chính của SABECO và phải trả một mức phí hợp lý cho việc sao chụp.

Điều 46. Báo cáo thường niên

SABECO phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 47. Công bố thông tin định kỳ và bất thường

SABECO phải thực hiện công bố thông tin định kỳ và bất thường theo quy định tại Điều 108 và Điều 109 Luật Doanh nghiệp.

CHƯƠNG XVI

KIỂM TOÁN SABECO

Điều 48. Kiểm toán

1. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành các hoạt động kiểm toán SABECO cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị. SABECO phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.

2. Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận và báo cáo về báo cáo tài chính năm phản ánh các khoản thu chi của SABECO, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng hai tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

3. Bản sao của báo cáo kiểm toán được gửi đính kèm báo cáo tài chính năm của SABECO

4. Kiểm toán viên thực hiện việc kiểm toán SABECO sẽ được phép tham dự mọi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến Đại hội đồng cổ đông mà các cổ đông được quyền nhận và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến kiểm toán.

CHƯƠNG XVII

CON DẤU

Điều 49. Con dấu

1. SABECO có con dấu riêng, được lưu trữ và bảo quản tại trụ sở chính của SABECO. Hình thức và nội dung của con dấu, điều kiện làm con dấu và chế độ sử dụng con dấu thực hiện theo quy định của luật pháp.

2. Người đại diện theo pháp luật của SABECO chịu trách nhiệm sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG XVIII

CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ

Điều 50. Chấm dứt hoạt động

1. SABECO có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau:

a. Tòa án tuyên bố SABECO phá sản theo quy định của pháp luật hiện hành;

b. Giải thể theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

c. Các trường hợp khác do pháp luật quy định.

2. Việc giải thể SABECO do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải thông báo hay xin chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

Điều 51. Thay đổi thời hạn hoạt động

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để cổ đông có thể biểu quyết về việc thay đổi thời hạn hoạt động của Tổng công ty theo đề nghị của Hội đồng quản trị.

2. Thời hạn hoạt động được thay đổi khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông hoặc bằng phiếu lấy ý kiến thông qua.

Điều 52. Thanh lý

1. Sau khi có một quyết định giải thể SABECO, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý tối thiểu ba thành viên. Hai thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và một thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý sẽ chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên SABECO hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý sẽ được SABECO ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của SABECO.

2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý sẽ thay mặt SABECO trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý SABECO trước Toà án và các cơ quan hành chính.

3. Tiền thu được từ việc thanh lý sẽ được thanh toán theo thứ tự sau:

a. Các chi phí thanh lý;

b. Tiền lương và chi phí bảo hiểm cho công nhân viên;

c. Thuế và các khoản nộp cho Nhà nước;

d. Các khoản vay (nếu có);

e. Các khoản nợ khác của SABECO;

f. Số dư còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (e) trên đây được phân chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

CHƯƠNG XIX

GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 53. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của SABECO hay tới quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Điều lệ SABECO, Luật Doanh nghiệp, các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định, giữa:

a. Cổ đông với SABECO;

b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc hay chức danh quản lý;

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ chủ trì việc giải quyết tranh chấp và sẽ yêu cầu từng bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án.

3. Các bên tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

CHƯƠNG XX

BỔ SUNG, SỬA ĐỔI VÀ HIỆU LỰC CỦA ĐIỀU LỆ

Điều 54. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ

1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của SABECO chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của SABECO.

Điều 55. Ngày hiệu lực

1. Bản điều lệ này gồm 20 chương 55 điều, được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn nhất trí thông qua ngày 21 tháng 7 năm 2018 tại Thành phố Hồ Chí Minh và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.

2. Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau, trong đó:

a. Một (01) bản nộp tại Phòng công chứng Nhà nước của địa phương.

b. Năm (05) bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố;

c. Bốn (04) bản lưu giữ tại Trụ sở chính của Tổng công ty.

3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của SABECO.

4. Điều lệ SABECO có hiệu lực thi hành khi được Đại hội đồng cổ đông SABECO thông qua và Người đại diện theo pháp luật ký ban hành. Bản sao Điều lệ SABECO được thực hiện theo quy định hiện hành.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 7 năm 2018

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ SABECO

KOH POH TIONG

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 308 /2018/TTr-HĐQT	Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 07 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v: Ứng viên vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị SABECO
Nhiệm kỳ 2018-2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông SABECO

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Bia-Rượu-Nước giải khát Sài Gòn (SABECO);

Căn cứ Công văn số 44/VB ngày 29/6/2018 của Công ty TNHH Vietnam Beverage "VietBev" về việc đề cử ứng viên vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị của SABECO;

Căn cứ Công văn số 5465/BCT-CN ngày 10/7/2018 của Bộ Công Thương về việc đề cử ứng viên vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị của SABECO,

Hội đồng quản trị SABECO kính trình Đại hội đồng cổ đông Danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị SABECO nhiệm kỳ 2018-2023 như sau:

1.Ông KOH POH TIONG
Ngày sinh: 08/12/1946
Số hộ chiếu: K0426902E; ngày cấp: 01/5/2018; nơi cấp: Singapore
Quốc tịch: Singaporean; Dân tộc: Chinese
Địa chỉ thường trú: 66 Hua Guan Avenue Singapore 589162
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Khoa học
Số cổ phiếu đang nắm giữ tại SABECO: 0 cổ phiếu
Ứng cử vị trí thành viên Hội đồng quản trị SABECO

2. Bà TRẦN KIM NGA
Ngày sinh: 07/5/1961
Số CMND: 024264662; ngày cấp: 24/4/2015; nơi cấp: Ho Chi Minh City
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: 145/20 Nguyen Dinh Chinh, Ward 11, Phu Nhuan District, HCMC.
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Ngoại ngữ; Cử nhân Kinh tế
Số cổ phiếu đang nắm giữ tại SABECO: 0 cổ phiếu
Ứng cử vị trí thành viên Hội đồng quản trị SABECO.

3. Ông MICHAEL CHYE HIN FAH
Ngày sinh:02/5/1959
Số hộ chiếu: E6491786J; ngày cấp: 15/01/2017; nơi cấp: Singapore
Quốc tịch: Singaporean; Dân tộc: Chinese
Địa chỉ thường trú: 32 Mount Sinai Avenue Singapore 277173
Trình độ chuyên môn:

+ Cử nhân Kinh doanh ngành Kế toán và Tài chính
+ Thạc sĩ Kinh doanh ngành Kế toán và Tài chính
Số cổ phiếu đang nắm giữ tại SABECO: 0 cổ phiếu
Ứng cử vị trí thành viên Hội đồng quản trị SABECO

4. Ông PRAMOAD PHORNPRAPHA
Ngày sinh:21/8/1966
Số hộ chiếu: AA7416905; ngày cấp: 31/03/2017; nơi cấp: Thailand
Quốc tịch: Thái; Dân tộc: Thái
Địa chỉ thường trú: 399 Soi Uah-suk 12, Patanakarn Road, Suanluang, Bangkok 10250
Trình độ chuyên môn:
+ Cử nhân Khoa học Kỹ thuật điện
+ Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh về Marketing
+ Thạc sĩ Quản lý Chính sách công.
Số cổ phiếu đang nắm giữ tại SABECO: 0 cổ phiếu
Ứng cử vị trí thành viên độc lập Hội đồng quản trị SABECO

5. Ông NGUYỄN TIẾN DŨNG
Ngày sinh: 21/01/1973
CMND: 024322345; ngày cấp: 28/07/2009; nơi cấp: TP. Hồ Chí Minh
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: 56/28 Thích Quảng Đức, Phường 5, Quận Phú Nhuận, TP. HCM
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế ngành Tài chính, Tín dụng
Số cổ phiếu đang nắm giữ tại SABECO: 100 cổ phiếu
Ứng cử vị trí thành viên Hội đồng quản trị SABECO

6. Ông LƯƠNG THANH HẢI
Ngày sinh: 02/12/1964
CMND: 023504534; ngày cấp: 16/01/2010; nơi cấp: TP. Hồ Chí Minh
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Số 7, đường Tân Sơn Nhì, Phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú, TP. HCM
Trình độ chuyên môn:
+ Kỹ sư Cơ khí; Cử nhân Quản trị kinh doanh
+ Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
+ Tiến sĩ Quản trị kinh doanh
Số cổ phiếu đang nắm giữ tại SABECO: 0 cổ phiếu
Ứng cử vị trí thành viên Hội đồng quản trị SABECO

7. Ông NGUYỄN TIẾN VỤ
Ngày sinh: 23/10/1955
CMND: 034055000016; ngày cấp: 25/03/2013
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: C18, Lô 15, ĐTM Định Công, Hoàng Mai, TP. Hà Nội
Trình độ chuyên môn:
+ Thạc sĩ ngành Luật học
+ Chứng chỉ hành nghề Luật sư

Số cổ phiếu đang nắm giữ tại SABECO: 0 cổ phiếu
Ứng cử vị trí thành viên độc lập Hội đồng quản trị SABECO

Kính trình./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VP. HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Koh Poh Tiong

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness
------o0o------

SƠ YẾU LÝ LỊCH/ *CURRICULUM VITAE*

Ứng cử viên/ Candidate for: Member of the Board of Directors[1]

Họ và tên: *Full name*:	**KOH POH TIONG**
Giới tính: *Gender*:	Male
Ngày sinh: *Date of birth*:	8 December 1946
Nơi sinh: *Place of birth*:	Singapore
CMND: *Citizen identity card:*	K0426902E
Ngày cấp: *Date of issue*	1 May 2018
Nơi cấp: *Place of issue:*	Ministry of Home Affairs, Singapore
Quốc tịch: *Nationality*:	Singaporean
Dân tộc: *Ethic group*:	Chinese
Địa chỉ thường trú: *Permanent residence address:*	66 Hua Guan Avenue, Singapore 589162
Điện thoại: *Telephone*:	+65 63189306
Trình độ chuyên môn *Qualification*:	Bachelor of Science
Quá trình công tác *Working experience*:	Please refer to attachment

[1] Người khai ghi rõ vị trí ứng cử/được đề cử: Thành viên Hội đồng quản trị/ Thành viên HĐQT độc lập/ Thành viên Ban Kiểm soát
The candidate has to specify the position: a member of the BOD/ an independent member of the BOD/ a member of the Supervisory Board

Các chức vụ công tác hiện nay tại SABECO *Current positions at SABECO*	Chairman of the Board of Directors
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: *Current positions at other organizations*	Please refer to attachment
Số CP SAB nắm giữ : *Number of SAB shares held:*	0 shares
+ Đại diện sở hữu: *Representative ownership*	0 shares
+ Cá nhân sở hữu: *Individual ownership*	0 shares
Các cam kết nắm giữ (nếu có) *Commitments (if any)*	No
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu SAB: *Related persons holding SAB shares:*	No

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát.

I hereby certify that the above statement is true and correct, I shall entirely take responsibility before the law and commit to perform my duty honestly if elected as a member of the BOD.

July 3th 2018

NGƯỜI KHAI
DECLARANT

Koh Poh Tiong

CURRICULUM VITAE AS AT 29 JUNE 2018

Personal Details

Name	Koh Poh Tiong
Place & Date of Birth	Singapore/8 December 1946
Citizenship	Singaporean
Address	66 Hua Guan Avenue, Singapore 589162
Contact nos.	96384036 (Mobile); 63189306 (Office)
Email address	pohtiong.koh@fngroup.com.sg

Education Summary

1969	Bachelor of Science, University of Singapore
1965	GCE "A" Levels
1963	GCE "O" Levels

Current Board Directorships

Since Oct 2017	Great Eastern Life Assurance (Malaysia) Berhad & Great Eastern General Insurance (Malaysia) Berhad (Independent Director)
Since Jul 2017	Bukit Sembawang Estates Limited (Chairman)
Since Aug 2015	Yunnan Yulinquan Liquor Co Ltd (Chairman)
Since Mar 2014	Times Publishing Limited (Chairman)
Since Apr 2013	Fraser and Neave Limited (Board Director & Adviser; Chairman-Executive Committee; Chairman-Risk Management Committee)
Since Nov 2012	National Kidney Foundation (Chairman)

Since Dec 2011	Delfi Limited (Director; Chairman-Remuneration Committee; Member-Audit Committee; Member-Nominating Committee; Member-Risk Management Committee)
Since Nov 2011	SATS Ltd (Director; Member-Executive Committee; Chairman-Nominating Committee; Member-Remuneration & Human Resource Committee)
Since Oct 2011	Raffles Medical Group Ltd (Lead Independent Director; Member-Audit & Risk Committee; Member-Nomination and Compensation Committee)
Since 2008	Singapore Kindness Movement (Chairman)

Past Executive Positions

Fraser and Neave, Limited

1 October 2008 – 30 September 2011	Chief Executive Officer – Food & Beverage Division

Asia Pacific Breweries Limited

October 1993 – September 2008	Chief Executive Officer
July 1991 – September 1993	Deputy Group General Manager
1985 – July 1991	General Manager – Malayan Breweries (S) Pte Ltd/ Asia Pacific Breweries (S) Pte Ltd

Neptune Orient Line Group of Companies

1984 – 1985	Manager (USA/Far East & SE Asia Departments)
1979 – 1984	Owner's Representative for North America (USA & Canada) - based in San Francisco
1978– 1979	Manager (USA/Far East Department)

Straits Steamship Group of Companies

1977 – 1978	International Marketing Manager – Ben & Co Ltd
1976 – 1977	General Manager – Mansfield Travel Pte Ltd
1974 – 1976	Trade Manager – Mansfield & Co Pte Ltd
1973 – 1974	Assistant Manager – Mansfield & Co Pte Ltd
1970 – 1972	Regional Assistant – Mansfield & Co Pte Ltd

Past Board Directorships

United Engineers Ltd

Since Dec 2011 - Sep 2017	United Engineers Ltd (Director; Member-Remuneration Committee)

Ezra Holdings Limited

Since 2013 - Jan 2016	Chairman and Senior Advisor

The Great Eastern Life Assurance Company Limited

Since 2008 – 14 April 2017	Director; Member-Audit Committee, Chairman-Strategy Working Group & Member-Investment Review Working Group

PSA International Pte Ltd

Since 2004 – 19 April 2014	Independent Director, Member of EXCO & Chairman of Euromed Supervisory Committee

PSA Corporation Limited

Since 2004 – 19 April 2014	Independent Director

Fraser and Neave, Limited Group of Companies

Asia Pacific Investment Pte Ltd
Fraser & Neave Holdings Berhad (also Member of Nominating & Remuneration Committees)
F&N Beverages Manufacturing Sdn Bhd

Asia Pacific Breweries Group of Companies

Asia Pacific Breweries Limited ["APBL"] (Singapore)
Asia Pacific Breweries (Singapore) Pte Ltd
Asia Pacific Breweries Foundation (Trustee)
Asia Pacific Brewery (Hanoi) Pte Ltd (Vietnam)
Beer and Beverages International Ltd (Vietnam)
DB Breweries Ltd (New Zealand)
GAPL Pte Ltd (Singapore)

Heineken APB (China) Pte Ltd
PT Multi Bintang Indonesia Tbk (Indonesia)
Thai Asia Pacific Brewery Co Ltd (Thailand)
Tiger Export Pte Ltd (Singapore)
Vietnam Beer and Beverages Ltd (Vietnam)
Vietnam Brewery Ltd (Vietnam)

Membership of Board Committees of APBL

Executive Committee of the Board
Audit Committee of the Board
Remuneration Committee of the Board
Nominating Committee of the Board

Chairman

Executive Committee – Asia Pacific Breweries Limited
Executive Committee – Asia Pacific Breweries Foundation
Hainan Asia Pacific Brewery Co Ltd (China)
Hatay Brewery Ltd (Vietnam)
Heineken Asia Pacific Breweries (China) Pte Ltd
Kingway Brewery Holdings Limited (Hong Kong)
Shanghai Asia Pacific Brewery Co Ltd (China)
Tiger Export Pte Ltd (Singapore)

Deputy Chairman

SP Brewery Ltd (Papua New Guinea)
Thai Asia Pacific Brewery Co Ltd (Thailand)
Vietnam Brewery Ltd (Vietnam)

Neptune Orient Line Group of Companies

Past Directorship

1984 – 1985	Bara International Shipping Corp (Thailand)
1984 – 1985	Bara Shipping Agencies Co Ltd (Thailand)
1984 – 1985	Neptune Agencies Pte Ltd
1984 – 1985	Internationales Schiffabhrskontor (SKON) GmbH, West Germany
1984 – 1985	Hongkong Trident Shipping Agency Co Ltd

Past Chairmanship

1984 – 1985	Swing Forwarding Limited (Hong Kong)
1984 – 1985	Hongkong Transportation Co Ltd (Hong Kong)

Other Directorships

2009 – 2010	Singapore Youth Olympic Games Organising Committee
2006 – 2010	School Advisory Committee of Gan Eng Seng School (Chairman)
2002 – 2003	Nanyang Technological University MBA Advisory Board (Member)
2002 – 2003	Government Parliamentary Committee (Finance, Trade & Industry) - Member of Resource Panel
2000 – 2008	Agri-Food & Veterinary Authority["AVA"] (Chairman)
2000 – 2009	National Healthcare Group Pte Ltd
2000 – 2002	Wildlife Reserves Singapore Pte Ltd (also Chairman of Audit Committee)
1999 – 2003	Media Corporation of Singapore Pte Ltd (also Member of Executive Committee & Audit Committee)
1999 – 2001	APEC Business Advisory Council (Member, representing Singapore)
1997 – 1999	Television Corporation of Singapore Pte Ltd
1994 – 2002	Football Association of Singapore (Council Member and Member of Finance & Admin Committee)
1994 – 2002	Anglo-Chinese School Board of Governors (Member)
1994 – 2000	Jurong BirdPark Pte Ltd (also Chairman of Audit Committee)
1991 – 1999	Singapore Sports Council

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness
------o0o------

SƠ YẾU LÝ LỊCH/ *CURRICULUM VITAE*

Ứng cử viên/Candidate for: Thành viên Hội đồng quản trị/Member of Board of Directors

Họ và tên: *Full name*:	**TRẦN KIM NGA**
Giới tính: *Gender*:	Female
Ngày sinh: *Date of birth*:	7 May 1961
Nơi sinh: *Place of birth*:	Hanoi
CMND: *Citizen identity card:*	024264662
Ngày cấp: *Date of issue*	24 April 2015
Nơi cấp: *Place of issue:*	Ho Chi Minh City
Quốc tịch: *Nationality*:	Vietnamese
Dân tộc: *Ethic group*:	Kinh
Địa chỉ thường trú: *Permanent residence address:*	145/20 Nguyen Dinh Chinh, Ward 11, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh city
Điện thoại: *Telephone*:	0913 806 820 / 0903 130 839
Trình độ chuyên môn: *Qualification*:	- Bachelor of Foreign Language - Bachelor of Business Administrative - Commerce
Các chức vụ công tác hiện nay tại SABECO: *Current positions at SABECO:*	Member of the Board of Directors

Quá trình công tác và Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác *Working experience & Current positions at other organizations:*	
7/1991 – 10/1996	Senior Officer of Itochu Corporation Resident Representative Office in Ho Chi Minh city
10/1996 – 10/2000	Office Manager of Vina Glass Industries Limited
10/2000 – 7/2009	Chief Representative of BJC Resident Representative Office in Ho Chi Minh city
7/2009 – 7/2010	Business Development Manager of BJC in Hanoi
7/2010 – Present	Chief Representative of BJC Resident Representative Office in Ho Chi Minh city
22/3/2012 – Present	Member of the Board of Directors of SAS-CTAMAD
12/2015 – Present	Member of the MC of MM Mega Market Vietnam Co. Ltd Director of MM Mega Market VN (Board of Management)
7/2013 – Present	General Director & Legal Representative of TBC Ball Beverage Can Co. Ltd.
3/2014 – Present	Director of Victory Link Co. Ltd.
8/2014 – Present	Director of B-S Mart Co. Ltd.
9/2017 – Present	General Director & Legal Representative of Vietnam F&B Investment Alliance Vietnam
10/2017 – Present	General Director & Legal Representative of Vietnam Beverage Company Limited
9/5/2018 – Present	Member of Board of Director of Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation
Số CP SAB nắm giữ : *Number of SAB shares held:*	0 share
+ Đại diện sở hữu: *Representative ownership*	0 share
+ Cá nhân sở hữu: *Individual ownership*	0 share
Các cam kết nắm giữ (nếu có) *Commitments (if any)*	No
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu SAB: *Related persons holding SAB shares*	Vietnam Beverage Company Limited

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát.

I hereby certify that the above statement is true and correct, I take full responsibility before the law and commit to perform my duty honestly if elected as a member of the BOD.

July 4th 2018

NGƯỜI KHAI
DECLARANT

Trần Kim Nga

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness
------o0o------

SƠ YẾU LÝ LỊCH / *CURRICULUM VITAE*

Ứng cử viên / Candidate for: Member of the Board of Directors[1]

Họ và tên: *Full name*:	**MICHAEL CHYE HIN FAH**
Giới tính: *Gender*:	Male
Ngày sinh: *Date of birth*:	2 May 1959
Nơi sinh: *Place of birth*:	Malaysia
CMND: *Citizen international passport:*	E6491786J
Ngày cấp: *Date of issue*	15 January 2017
Nơi cấp: *Place of issue:*	Ministry of Home Affairs
Quốc tịch: *Nationality*:	Singaporean
Dân tộc: *Ethic group*:	Chinese
Địa chỉ thường trú: *Permanent residence address:*	32 Mount Sinai Avenue Singapore 277173
Điện thoại: *Telephone*:	+65 81280809 / +66 90 197 4776
Trình độ chuyên môn *Qualification*:	Please refer to attachment
Quá trình công tác *Working experience*:	Please refer to attachment

[1] Người khai ghi rõ vị trí ứng cử/được đề cử: Thành viên Hội đồng quản trị/ Thành viên HĐQT độc lập/ Thành viên Ban Kiểm soát
The candidate has to specify the position: a member of the BOD/ an independent member of the BOD/ a member of the Supervisory Board

Các chức vụ công tác hiện nay tại SABECO: *Current positions at SABECO*	No
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: *Current positions at other organizations*	Please refer to attachment
Số CP SAB nắm giữ : *Number of SAB shares held:*	0 shares
+ Đại diện sở hữu *Representative ownership*	0 shares
+ Cá nhân sở hữu: *Individual ownership*	0 shares
Các cam kết nắm giữ (nếu có) *Commitments (if any)*	No
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu SAB: *Related persons holding SAB shares:*	Vietnam Beverage Company Limited

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát.

I hereby certify that the above statement is true and correct, I take full responsibility before the law and commit to perform my duty honestly if elected as a member of the BOD.

July 4th 2018

NGƯỜI KHAI
DECLARANT

Michael Chye Hin Fah

CURRICULUM VITAE AS AT 4 JULY 2018

PERSONAL DETAILS

Name	Michael Chye Hin Fah
Date of Birth	2 May 1959
Place of Birth	Malaysia
Citizenship	Singaporean
Address	No. 32 Mount Sinai Avenue, Singapore 277173
Contact number	+65 81280809 / +66 90 197 4776
Email address	michael.c@thaibev.com

ACADEMIC QUALIFICATIONS

1978 - 1982	Bachelor of Business Studies with First Class Honors in Accounting and Finance, Massey University, Palmerston North, New Zealand
	Master of Business Studies with Distinction in Accounting and Finance, Massey University, Palmerston North, New Zealand

PROFESSIONAL QUALIFICATIONS

Fellow of the Institute of Singapore Chartered Accountants (FCA)
Associate Member of the Institute of Chartered Secretaries & Administrators (ACIS)
Member of the Singapore Institute of Directors (SID)
Associate Member of Chartered Secretaries Institute of Singapore (CSIS)

CURRENT POSITIONS

23 January 2017 - Present	Group Chief Financial Officer International Beverage Holdings Limited
1 February 2017 - Present	Executive Vice President - Brand Investment Management Thai Beverage Public Company Limited
1 February 2018 - Present	Executive Director Super Brands Company Pte Ltd

PAST POSITIONS

September 2015 – January 2012	Chief Financial Officer International Beverage Holdings Limited
	Director, Corporate Services InterBev (Singapore) Limited
January 2012 – January 2017	Managing Director IMC Investments Group
	Head, Group Corporate Office IMC Pan Asia Alliance Pte Ltd

List of Directorships of Michael Chye

No.	Name of Company	Business Registration Certificate No.	Position	Date of appointment
1.	Marketing Magic Pte Ltd	200209048K	Non-Executive Director	17 Oct 2002
2.	DECCO 235	1651378	Non-Executive Director	01 Sep 2011
3.	Heritas Capital Management Pte Ltd	199704720C	Non-Executive Director	01 Jun 2012
4.	IMC Pan Asia Alliance Corporation	53608	Non-Executive Director	01 Jan 2017
5.	Prudence Holdings Limited	ICA12014/2015	Non-Executive Director	01 Jan 2017
6.	Fraser and Neave, Limited	189800001R	Alternate Director	08 Feb 2017
7.	Vietnam Dairy Products Joint Stock Company	0300588569	Non-Executive Director	15 Apr 2017
8.	Wellwater Limited	65551347	Director	18 Apr 2017
9.	International Beverage Holdings Limited	33918200	Director	26 Apr 2017
10.	BevCo Limited	67747338	Director	12 May 2017
11.	International Beverage Trading Limited	45006	Director	28 July 2017
12.	International Beverage Holdings (Singapore) Pte Limited	201632390K	Director	28 July 2017
13.	InterBev (Singapore) Limited	200511780N	Director	28 July 2017
14.	Super Brands Company Pte Ltd	201007967C	Director	28 July 2017
15.	Sermsuk Public Company Limited	0107537001650	Director / Executive Director	9 August 2017
16.	Sermsuk Holdings Co., Ltd.	0105549137649	Director	9 August 2017
17.	Wrangyer Beverage (2008) Company Limited	0105525032545	Director	9 August 2017
18.	Sermsuk Beverage Co., Ltd.	0105540061011	Director	9 August 2017

No.	Name of Company	Business Registration Certificate No.	Position	Date of appointment
19.	BeerCo Limited	2317434	Director	27 September 2017
20.	Beer Chang International Limited	200010399M	Director	4 October 2017
21.	Alliance Asia Investment Private Limited	201609257C	Director	12 October 2017
22.	Alliance Strategic Investments Pte Ltd	201320960W	Director	12 October 2017
23.	Myanmar Supply Chain and Marketing Services Company Limited	441 FC	Director	12 October 2017
24.	Myanmar Distillery Company Limited	442 FC	Director	12 October 2017
25.	International Beverage Trading (Hong Kong) Limited	2592758	Director	18 October 2017
26.	Inver House Distillers Ltd	SC040036	Director	3 November 2017
27.	Vietnam F&B Alliance Investment Joint Stock Company	0108003197	Legal Representative / Chairman of Board of Management	6 December 2017
28.	Vietnam Beverage Company Limited	0108014953	Legal Representative / General Director	7 December 2017
29.	C A C Co., Ltd.	0105556070821	Director	16 January 2018
30.	BevCo Limited	0105558184654	Director	18 January 2018
31.	So Water Company Limited	0105558185049	Director	18 January 2018
32.	Havi Logistics (Thailand) Limited	0105534055331	Director	28 February 2018
33.	Havi Food Distribution (Thailand) Co., Ltd	0115548004670	Director	28 February 2018
34.	International Beverage Holdings (UK) Limited	SC222095	Director	26 March 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness
------o0o------

SƠ YẾU LÝ LỊCH/ *CURRICULUM VITAE*

Ứng cử viên/ Candidate for: Member of the Board of Directors[1]

Họ và tên: *Full name*:	**PRAMOAD PHORNPRAPHA**
Giới tính: *Gender*:	Male
Ngày sinh: *Date of birth*:	21 August 1966
Nơi sinh: *Place of birth*:	Bangkok, Thailand
CMND: *Citizen identity card:*	AA7416905
Ngày cấp: *Date of issue*	31 March 2017
Nơi cấp: *Place of issue:*	Ministry of Foreign Affairs
Quốc tịch: *Nationality*:	Thailand
Dân tộc: *Ethic group*:	Thai
Địa chỉ thường trú: *Permanent residence address:*	399 Soi Uah-suk 12, Patanakarn Road, Suanluang, Bangkok 10250
Điện thoại: *Telephone*:	+6682 966 9999
Trình độ chuyên môn *Qualification*:	- Bachelor of Science in Electrical Engineering (Honors), Northwestern University, USA - MBA in Marketing (Honors), Kellogg School of Management, Northwestern University,

[1] Người khai ghi rõ vị trí ứng cử/được đề cử: Thành viên Hội đồng quản trị/ Thành viên HĐQT độc lập/ Thành viên Ban Kiểm soát
The candidate has to specify the position: a member of the BOD/ an independent member of the BOD/ a member of the Supervisory Board

	USA - MPA in Business and Government (Honors), Kennedy School of Government, Harvard University, USA
Quá trình công tác *Working experience*:	Please refer to attachment
Các chức vụ công tác hiện nay tại SABECO: *Current positions at the publicly listed companies*	No
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: *Current positions at other organizations*	Please refer to attachment
Số CP SAB nắm giữ : *Number of SAB shares held:*	0 shares
+ Đại diện sở hữu: *Representative ownership*	0 shares
+ Cá nhân sở hữu: *Individual ownership*	0 shares
Các cam kết nắm giữ (nếu có) *Commitments (if any)*	No
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu SAB: *Related persons holding SAB shares:*	No

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát.

I hereby certify that the above statement is true and correct, I shall entirely take responsibility before the law and commit to perform my duties honestly if elected as an independent member of the BOD

July 9th 2018

NGƯỜI KHAI
DECLARANT

Pramoad Phornprapha

CURRICULUM VITAE AS AT 9 JULY 2018

PERSONAL DETAILS

Name	Pramoad Phornprapha
Date of Birth	21 August 1966
Place of Birth	Thailand
Citizenship	Thai
Address	399 Soi Uah-suk 12, Patanakarn Road, Suanluang, Bangkok 10250
Contact number	+6682 966 9999
Email address	pramoad@claris.co.th

ACADEMIC QUALIFICATIONS

1989	Bachelor of Science in Electrical Engineering Technological Institute Northwestern University
1993	Master of Management J.L. Kellogg Graduate School of Management, Northwestern University
1995	Master in Public Administration J.F. Kennedy School of Government Harvard University

CURRENT POSITIONS

2011 - Present	Managing Director *myDNA Co., Ltd*
2004 - Present	Managing Partner and Director *Claris Co., Ltd*
2002 - Present	Managing Director *Wanwarin and Associate Co., Ltd*

PAST POSITIONS

2001 - 2014	Managing Director *The Boston Consulting Group*
1999 - 2001	Manager *The Boston Consulting Group*
1997 - 1999	Project Manager *The Boston Consulting Group*
1995 - 1997	Consultant *The Boston Consulting Group*
1994	Summer Intern *Goldman Sachs International*
1989 - 1991	Sales and Marketing *Procter & Gamble Thailand*

CURRENT DIRECTORSHIPS

2017 - Present	Independent Director *Amarin Prining and Publishing Public Company Limited*
2017 - Present	Independent Director, Member of Nominating and Corporate Governance Committee, Member of Risk Management Committee *Sermsuk Public Company Limited*
2017 - Present	Audit Committee and Independent Director *Univanich Palm Oil Public Company Limited*
2015 - Present	Chairman *Talaypu Natural Products Co., Ltd*
2008 – Present	Director *EcoFuture Co., Ltd.*
2005 - Present	Independent Director *Thai Summit Harness Public Company Limited*
2000 - Present	Director *P Garden Co., Ltd*
1997 - Present	Director *P Landscape Co., Ltd*
1992 - Present	Director *Plim369 Co., Ltd.*
1989 - Present	Director *Plimboonluck Co., Ltd*
1971 - Present	Director *Pornmit Co., Ltd*
Present	Director *Progress Watch Company Limited*

PAST DIRECTORSHIPS

2012 – 2017	Director *Sermsuk Public Company Limited*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness
------o0o------

SƠ YẾU LÝ LỊCH/ *CURRICULUM VITAE*

Ứng cử viên/ Candidate for: ……[1]

Họ và tên/*Full name*:	**NGUYỄN TIẾN DŨNG**
Giới tính/ *Gender*:	Nam
Ngày sinh/ *Date of birth*:	21/01/1973
Nơi sinh/ *Place of birth*:	Xã Châu Hạnh, Huyên Châu Quý, Nghệ An/ *Chau Hanh commune, Chau Quy district, Nghe An province*
CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước: *Identity card/ Passport/ Citizen identity card:*	024322345
Ngày cấp/*Date of issue*	28/07/2009
Nơi cấp/ *Place of issue*	TP. Hồ Chí Minh/ *Ho Chi Minh City*
Quốc tịch/ *Nationality*:	Việt Nam
Dân tộc/ *Ethic group*:	Kinh
Địa chỉ thường trú/*Permanent residence address:*	56/28 Thích Quảng Đức, Phường 5, Quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh/ *56/28 Thich Quang Duc, Ward 5, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City*
Điệnthoại/ *Telephone*:	0913929024
Trình độ chuyên môn/ *Qualification*:	Cử nhân Tài chính - Tín dụng/*Bachelor of Finance - Credit*
Quá trình công tác/ *Working experience*:	
9/1994 - 3/1999	Phụ trách Phòng Kế toán - Nhà máy Sữa Hà Nội/*In charge of Accounting Department - Hanoi Milk Factory*
4/1999 - 3/2001	Phụ trách Phòng Tài chính - Kế toán - Nhà máy

[1] Người khai ghi rõ vị trí ứng cử/được đề cử: Thành viên Hội đồng quản trị/ Thành viên HĐQT độc lập/ Thành viên Ban Kiểm soát
The candidate has to specify the position: a member of the BOD/ an independent member of the BOD/ a member of the Supervisory Board

	Rượu Bình Tây/*Head of Finance - Accounting - Binh Tay Liquor Factory*
4/2001 - 6/2004	Kế toán trưởng - Công ty Rượu Bình Tây/*Chief Accountant - Binh Tay Liquor Company*
6/2004 - 10/2005	Phó Giám đốc - Công ty Rượu Bình Tây/*Deputy Director - Binh Tay Liquor Company*
10/2005 - 6/2006	Giám đốc - Công ty Rượu Bình Tây/*Director - Binh Tay Liquor Company*
6/2006 - 12/2006	Phụ trách Kế toán - Tổng công ty Bia-Rượu-Ngước giải khát Sài Gòn/ *Accountant - Sai Gon Beer-Alcohol-Beverage Corporation*
12/2006 - 7/2008	Kế toán trưởng- Tổng công ty Bia-Rượu-Ngước giải khát Sài Gòn/ *Chief Accountant- Saigon Beer-Alcohol-Beverage Corporation*
8/2008 đến nay/ *8/2008 to present*	Kế toán trưởng- Tổng công ty cổ phần Bia-Rượu-Ngước giải khát Sài Gòn/*Chief Accountant- Saigon Beer-Alcohol-Beverage Corporation*
Các chức vụ công tác hiện nay tại SABECO: *Current positions at SABECO*	Kế toán trưởng- Tổng công ty cổ phần Bia-Rượu-Ngước giải khát Sài Gòn *Chief Accountant- Saigon Beer-Alcohol-Beverage Corporation*
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: *Current positions at other organizations*	- Chủ tịch Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn/ *Chairman Saigon Beer Trading One Member Company Co.,Ltd* - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Bia Sài Gòn Nghệ Tĩnh/ *Chairman of BODs Saigon Beer - Nghe Tinh Joint Stock Company* - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Bia Sài Gòn Sông Lam/ *Chairman of BODs Saigon Beer – Song Lam Joint Stock Company* - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn-Đồng Xuân/ *Chairman of BODs Saigon Beer - Dong Xuan Joint Stock Company*
Số CP SAB nắm giữ: *Number of SAB shares held:*	……*cổ phần/* ……*shares*
+ Đại diện sở hữu: *Representative ownership*	……cổ phần/ ……*shares*
+ Cá nhân sở hữu: *Individual ownership*	100 cổ phần/ *100 shares*
Các cam kết nắm giữ (nếu có)	

Commitments (if any)	
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu SAB:	Mối quan hệ: Không có,Tên cá nhân/tổ chức: Không có nắm giữ: 0 CP
Related persons holding SAB shares	*Relationship: No, Name of person/ organization: No holding: 0 shares*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

I hereby certify that the above statement is true and correct, I take full responsibility before the law and commit to perform my duties honestly if elected as a member of the BOD

Tp.HCM, ngày 16 tháng 7 năm 2018
HCM.City, date 16 month 7 2018

Người khai ký tên, ghi rõ họ tên
Signature and full name of the declarant

Nguyễn Tiến Dũng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness
------o0o------

SƠ YẾU LÝ LỊCH/ *CURRICULUM VITAE*

Ứng cử viên/ Candidate for: Thành viên HĐQT SABECO/ the Member of the BOD of SABECO 1

Họ và tên/*Full name*:	**LƯƠNG THANH HẢI**
Giới tính/ *Gender*:	Nam
Ngày sinh/ *Date of birth*:	02/12/1964
Nơi sinh/ *Place of birth*:	Mỹ Trà, TX Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp *My Tra, Cao Lanh town, Dong Thap province*
CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước: *Identity card/ Passport/ Citizen identity card:*	023504534
Ngày cấp/*Date of issue*	16/01/2010
Nơi cấp/ *Place of issue*	Công An TP.HCM *Ho Chi Minh City Police*
Quốc tịch/ *Nationality*:	Việt Nam
Dân tộc/ *Ethic group*:	Kinh
Địa chỉ thường trú/*Permanent residence address:*	Số 7, Khu IV, đường Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú, TP.HCM *No.7 Neighborthhood IV, Street Tan Son Nhi, Tan Son Nhi Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City*
Điệnthoại/ *Telephone*:	0903 694 154
Trình độ chuyên môn/ *Qualification*:	Tiến sĩ kinh tế / *PhD of economics*
Quá trình công tác/ *Working experience*:	
Từ 3/1988 đến 10/1989 *(from 3/1988 to 10/1989)*	Quản đốc phân xưởng, XN Cơ khí, Đồng Tháp *Factory manager, Mechanicial factory, Dong Thap Province*
Từ 10/1989 đến 02/1991 *From 10/1989 to 02/1991*	Trưởng phòng Kế hoạch -tổng hợp, XN Cơ Khí, thuộc Công ty Xuất -Nhập -Khẩu , Đồng Tháp *Head of planning and Gerneral Deparment, Mechanical factory, Import Export Companny, Dong Thap Province*
Từ 02/1991 đến 12/1992	Phó phòng kế hoạch-tổng hợp- Công ty Xuất -Nhập -Khẩu , Đồng Tháp

1 Người khai ghi rõ vị trí ứng cử/được đề cử: Thành viên Hội đồng quản trị/ Thành viên HĐQT độc lập/ Thành viên Ban Kiểm soát
The candidate has to specify the position: a member of the BOD/ an independent member of the BOD/ a member of the Supervisory Board

From 02/1991 to 12/1992	*Deputy Planning and Gerneral Deparment Import Export Companny, Dong Thap Province*
Từ 12/1992 đến 7/1995 *From 12/1992 to 7/1995*	Phó phòng kế hoạch tổng hợp, trưởng văn phòng đại diện tại TP.HCM *Deputy Planning and Gerneral Deparment Import Export Companny, Dong Thap Province*
Từ 7/1995 đến 6/1997 *From 7/1995 to 6/1997*	Nhân viên phòng QC, Công ty Carnaux Metal Box TP HCM *Quality control staff, Carnaux Metal Box Companny at HCMC.*
Từ 6/1997 đến 01/2004 *From 6/1997 to 01/2004*	Tổ trưởng bộ phận bán hàng, Phòng tiêu thụ-thị trường SABECO *Head of Sales department, market consumption, SABECO*
Từ 01/2004 đến 7/2008 *From 01/2004 to 7/2008*	Trưởng phòng bán hàng điều vận, Công ty TNHH MTV thương mại Bia Sài Gòn *Head of Sales and Circulation anh distribution of commodity department, SaiGon Beer trading Limited Companny*
Từ 7/2008 *(From 7/2018)*	Trưởng phòng bán hàng điều vận, Công ty TNHH MTV thương mại Bia Sài Gòn. Giám đốc Công ty CP TM Bia Sài Gòn Trung Tâm *Head of Sales and Circulation anh distribution of commodity department, SaiGon Beer trading Limited Companny. Director SaiGon Beer Trung Tam trading JSC*
Từ 2012 *(From 2012)*	Giám đốc điều hành- Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn. *Managing Derector- SaiGon Beer trading Limited Companny*
Từ 2015 đến nay *(From 2015 to present)*	Phó tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Thowng mại Bia Sài Gòn. *Deputy General Director- SaiGon Beer trading Limited Companny*
Các chức vụ công tác hiện nay tại SABECO: *Current positions at SABECO*	Không *No*
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: *Current positions at other organizations*	Không *No*
Số CP SAB nắm giữ : *Number of SAB shares held:*	0 cổ phần/*shares*
+ Đại diện sở hữu: *Representative ownership*	0 cổ phần/*shares*
+ Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần/*shares*

Individual ownership	
Các cam kết nắm giữ (nếu có) *Commitments (if any)*	
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu SAB: *Related persons holding SAB shares*	Mối quan hệ: .. Tên cá nhân/tổ chức: … nắm giữ: …… CP: Không *Relationship: ..., Name of person/ organization: ... holding: .....shares: 0*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

I hereby certify that the above statement is true and correct, I take full responsibility before the law and commit to perform my duties honestly if elected as a member of the BOD.

TP.HCM, ngày 02 tháng 7 năm 2018

HCMC, date 02 July, 2018

Người khai ký tên, ghi rõ họ tên

Signature and full name of the declarant

Lường Thanh Hải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness
------o0o------

SƠ YẾU LÝ LỊCH/ *CURRICULUM VITAE*

Ứng cử viên/ Candidate for: Thành viên HĐQT độc lập/
an Independent member of the BOD [1]

Họ và tên/*Full name*:	**NGUYỄN TIẾN VỴ**
Giới tính/ *Gender*:	Nam/ Male
Ngày sinh/ *Date of birth*:	23/10/1955
Nơi sinh/ *Place of birth*:	Xã Văn Cẩm, Huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình/ *Van Cam Ward, Hung Ha District, Thai Binh Province*
CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước: *Identity card/ Passport/ Citizen identity card:*	034055000016
Ngày cấp/*Date of issue*	25/3/2013
Nơi cấp/ *Place of issue*	Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội, Bộ Công an/ *The Police Department for Administrative Management of Social Order, Ministry of Public Security*
Quốc tịch/ *Nationality*:	Việt Nam/ Vietnam
Dân tộc/ *Ethic group*:	Kinh
Địa chỉ thường trú/*Permanent residence address:*	C18, Lô 15 Đô thị mới Định Công, Quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội/ *C18, Lot 15, Dinh Cong new urban area, Hoang Mai district, Hanoi*
Điệnthoại/ *Telephone*:	0913017601
Trình độ chuyên môn/ *Qualification*:	Thạc sĩ Luật/ *Master of Laws*
Quá trình công tác/ *Working experience*:	
08/1972 – 12/1976	Bộ đội/ *Work in the Army*
12/1976 – 10/1981	Sinh viên Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội/

[1] Người khai ghi rõ vị trí ứng cử/được đề cử: Thành viên Hội đồng quản trị/ Thành viên HĐQT độc lập/ Thành viên Ban Kiểm soát
The candidate has to specify the position: a member of the BOD/ an independent member of the BOD/ a member of the Supervisory Board

	Students of Hanoi University
10/1981 – 04/1983	Làm việc tại Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội/ *Working at Hanoi University*
05/1983 – 04/1988	Làm việc tại Trường Quản lý xí nghiệp Bộ Công nghiệp nhẹ/ *Worked at the Management School of the Ministry of Light Industry*
5/1988 – 4/1990	Làm việc tại Trung tâm Thông tin Kinh tế và Khoa học kỹ thuật Bộ Công nghiệp nhẹ/ *Worked at the Center for Economic and Technical Information, Ministry of Light Industry*
4/1990 – 10/1995	Làm việc tại Văn phòng Bộ Công nghiệp nhẹ: Chuyên viên; Phó Trưởng phòng; Trưởng phòng Hành chính – Pháp chế Văn phòng Bộ Công nghiệp nhẹ/ *Working at the Office of the Ministry of Light Industry: Expert; Deputy Head of Division; Head of Administration - Legal Department of the Ministry of Light Industry*
11/1995 – 02/1998	Trưởng phòng Hành chính Văn phòng Bộ Công nghiệp/ *Head of Administration Office, Ministry of Industry*
02/1998 – 4/2000	Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Công nghiệp/ *Deputy Director of Legal Department, Ministry of Industry*
4/2000 – 3/2007	Vụ trưởng Vụ Pháp chế - Bộ Công nghiệp, Ủy viên Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Bộ Công nghiệp/ *Director of Legal Department, Ministry of Industry, Member of the Board for Enterprise Renewal and Development, Ministry of Industry*
4/2007 – 3/2011	Chánh Văn phòng Bộ Công nghiệp, Chánh Văn phòng, Bộ Công Thương/ *Chief of Office of Ministry of Industry, Chief of Office, Ministry of Industry and Trade*
3/2011 – 11/2015	Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Bộ Công Thương, Ủy viên Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Bộ Công Thương/ *Director of the Planning Department of the Ministry of Industry and Trade, Member of the for Enterprise Renewal and Development, Ministry of Industry and Trade*
01/2006 – 12/2010	Ủy viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Thiết bị điện Việt Nam (kiêm nhiệm)/ *Member of the Board of Directors of Vietnam Electrical Equipment*

	Corporation (Concurrently)
01/2011 – 4/2016	Cố vấn Hội đồng quản trị Tổng công ty Thiết bị điện Việt Nam/ *Advisor of the Board of Directors of Vietnam Electrical Equipment Corporation*
4/2016 - nay	Luật sư, đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội/ *Lawyer, Hanoi Bar Association*
Các chức vụ công tác hiện nay tại SABECO: *Current positions at SABECO*	Không/ *No*
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: *Current positions at other organizations*	Phó Chủ tịch Hiệp hội Bia-Rượu-Nước giải khát Việt Nam/ Vice Chairman of Vietnam Beer-Alcohol-Beverage Association
Số CP SAB nắm giữ : *Number of SAB shares held:*	0 cổ phần/ *0 shares*
+ Đại diện sở hữu: *Representative ownership*	0 cổ phần/ *0 shares*
+ Cá nhân sở hữu: *Individual ownership*	0 cổ phần/ *0 shares*
Các cam kết nắm giữ (nếu có) *Commitments (if any)*	
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu SAB:	Mối quan hệ: Không có, Tên cá nhân/tổ chức: Không có nắm giữ: 0 CP
Related persons holding SAB shares	*Relationship: No, Name of person/ organization: No holding: 0 shares*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát.

I hereby certify that the above statement is true and correct, I take full responsibility before the law and commit to perform my duties honestly if elected as a member of the BOD/ the Supervisory Board

Hà Nội, ngày 16 tháng 7 năm 2018
Hanoi, date 16 July 2018
Người khai ký tên, ghi rõ họ tên
Signature and full name of the declarant

Nguyễn Tiến Vỵ